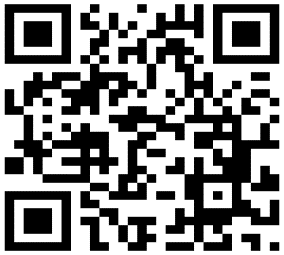
**PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HUYỆN TIÊN LÃNG**

**TRƯỜNG MN TIÊN THANH**

****



**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**CHỦ ĐỀ “GIA ĐÌNH”**

**LỚP 5TD1**

**Thực hiện 5 tuần: từ** **30/10/2023 - 01/12/2023**

**Giáo viên: *Hoàng Thị Liên***

***Phạm Thị Quyên***

**Năm học: 2023 – 2024**

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ "GIA ĐÌNH + NGÀY 20/11"

Thực hiện 5 tuần: Từ 30/10 đến 01/12/2023

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 1 | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 2 | **A. Phát triển vận động** | | | | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 3 | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | | | | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 4 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt  đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | KQM Đ | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài3: (Hô hấp/ Tay/ Lưng, bụng/ Chân/ Bật) | TDS | TDS | TDS | TDS |
| 5 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi lên, xuống trên ván dốc dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê  cao 0,3m | KQM Đ | Đi trên ván kê dốc (dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m) | Tiết học "Đi trên ván kê dốc (dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m)" | HĐH |  |  |  |
| 6 | Bền bỉ, dẻo dai, duy trì tốc độ chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian | BC | Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian | Tiết học "Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian" | HĐH |  |  |  |
| 7 | Đá trúng được một quả bóng đang lăn | ĐP | Đá bóng lăn | Trò chơi "Đá bóng lăn, sút bóng vào gôn" | HĐNT |  |  |  |
| 8 | Trẻ biết dùng 2 tay cầm túi cát ném  trúng đích nằm ngang, khoảng cách xa 2m |  | Ném trúng đích nằm ngang, khoảng cách xa 2m | Tiết học "Ném trúng đích nằm  ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 2 tay " |  |  |  | HĐH |
| 9 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa50 cm | NDCT | Bật xa tối thiểu 50cm | Tiết học "Bật xa tối thiểu 50cm" |  | HĐH |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 10 | Bền bỉ, dẻo dai và giữ được thăng bằng  khi nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân | BC | Nhảy lò cò 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu | Trò chơi "Nhảy lò cò 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu" |  | HĐC |  |  |
| 11 | Thực hiện được các loại cử động bàn  tay, ngón tay và cổ tay | KQM Đ | Các loại cử động bàn tay, ngón tay  và cổ tay | Chơi tự do "Các loại cử động bàn  tay, ngón tay và cổ tay | TDS | TDS | TDS | TDS |
| 12 | Cắt, xé được theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản | KQM Đ | Cắt, xé theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản | Chơi tự do "Cắt, xé theo đường viền thẳng và cong của các hình  đơn giản" | HĐG |  | HĐG |  |
| 13 | Biết tự mặc - cởi quần áo, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ  tuya) | KQM Đ | Cài - cởi cúc, kéo khóa phéc mơ tuya, xâu - luồn - buộc dây | Chơi tự do "Cài - cởi cúc, kéo khóa phéc mơ tuya, xâu - luồn -  buộc dây" |  | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 14 | Nhận biết 4 nhóm thực phẩm, lựa chọn  được một số thực phẩm | KQM Đ | Nhận biết thực phẩm theo 4 nhóm | Chơi tự do "Nhận biết thực phẩm  theo 4 nhóm |  |  |  | HĐNT |
| 15 | Biết cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, các món ăn trong 1 bữa ăn | TLHD | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn |  |  | VS-AN |  |
| 16 | Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế  biến và cách ăn khác nhau. Có khả  năng thực hành một số thao tác cơ bản | NDCT | Thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | Chơi tự do "Thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức  uống đơn giản |  | HĐG |  |  |
| 17 | Biết một số cách bảo quản thực phẩm/  thức ăn đơn giản. | TLHD | Cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn  đơn giản | Cách bảo quản thực phẩm/ thức  ăn đơn giản |  | HĐNT |  |  |
| 18 | Biết một số thói quen ăn uống tốt (ăn chậm, nhai kỹ, không kén chọn thức ăn,…) | TLHD | Thói quen ăn uống tốt/không tốt | Thói quen ăn uống tốt/không tốt | VS-AN |  |  | VS-AN |
| 19 | Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng  đúng quy trình trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn | KQM Đ | Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng | Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng | VS-AN | VS-AN |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 20 | Biết tự thay quần áo khi bị ướt/bẩn và  để vào nơi quy định | KQM Đ | Thay quần áo và để vào nơi quy  định | Dạy gấp quần áo | ĐTT |  | ĐTT | HĐC |
| 21 | Có ý thức giữ đầu tóc, quần áo gọn  gàng, sạch sẽ | BC | Ý thức vệ sinh cá nhân | Vệ sinh đôi bàn tay |  | VS-AN |  | VS-AN |
| 22 | Có kỹ năng sử dụng đồ dùng phục vụ  ăn uống thành thạo, khéo léo | KQM Đ | Cách sử dụng đồ dùng ăn uống | Cách sử dụng đồ dùng ăn uống |  |  |  | HĐG |
| 23 | Biết sử dụng thiết bị vệ sinh đúng cách | KQM Đ | Nội quy khu vực vệ sinh | Nội quy khu vực vệ sinh |  |  | VS-AN |  |
| 24 | Có một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống và chủ động thực hiện hàng ngày | KQM Đ | Không kén chọn thức ăn, ăn hết  suất | Không kén chọn thức ăn, ăn hết  suất |  |  | VS-AN |  |
| 25 | KQM Đ | Không uống nước lã, ăn quà vặt  ngoài đường | Không uống nước lã, ăn quà vặt  ngoài đường | ĐTT | ĐTT |  |  |
| 26 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn  sạch, an toàn | TLHD | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch,  an toàn | Tìm hiểu về 4 nhóm thực phẩm  cần thiết cho cơ thể | HĐG |  |  |  |
| 27 | Có một số thói quen tốt trong vệ sinh,  phòng bệnh | KQM Đ | Giữ vệ sinh thân thể | Giữ vệ sinh thân thể |  | VS-AN |  |  |
| 28 | Có một số thói quen tốt trong vệ sinh,  phòng bệnh | KQM Đ | Đi vệ sinh đúng nơi quy định | Đi vệ sinh đúng nơi quy định | VS-AN |  |  |  |
| 29 | Nhận ra và không chơi một số đồ vật  có thể gây nguy hiểm. Nói được mối nguy hiểm khi đến gần | KQM Đ | Một số đồ vật gây nguy hiểm | Kĩ năng sống an toàn với vật sắc nhọn |  | HĐC |  |  |
| 30 | Không chơi ở những nơi mất vệ sinh,  nguy hiểm. Nói được mối nguy hiểm nếu đến gần | KQM Đ | Một số khu vực nguy hiểm | Hướng dẫn trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm |  |  | HĐNT |  |
| 31 | Biết tránh một số trường hợp không an toàn | KQM Đ | Một số trường hợp không an toàn: | Hướng dẫn trẻ không đi theoo và nhận quà người lạ |  |  |  | HĐNT |
|  | **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 32 | Biết kêu cứu, gọi người giúp đỡ khi  gặp nguy hiểm | KQM Đ | thân và các số điện thoại trợ giúp: | Nhận biết đường dây nóng |  |  | HĐC |  |
| 33 | Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc | NDCT | Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi | "Khám phá chiếc quạt điện" |  |  | HĐH |  |
| "Khám phá nồi cơm điện" |  | HĐNT |  |  |
| NDCT | Thí nghiệm: Sự thay đổi nhiệt độ  của vật trong chiêc xoong |  |  |  | HĐNT |
| NDCT | Thí nghiệm: Sự kỳ diệu của nam  châm |  |  | HĐNT |  |
| 34 | Biết được mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của  đồ dùng/ đồ chơi quen thuộc | NDCT | Mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ  chơi/đồ dùng quen thuộc | Thí nghiệm "Bắt không khí bằng túi bóng" | HĐNT |  |  |  |
| NDCT | Thí nghiệm: Sự đổi màu của giấy ăn. |  |  |  | HĐNT |
| 35 | Biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi | NDCT | So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi. | Chơi tự do"So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng,  đồ chơi." |  |  | HĐG |  |
| 36 | Biết phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2- 3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng | NDCT | Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng | Chơi tự do"Phân loại đồ dùng, đồ  chơi theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng" | HĐG |  |  |  |
| 37 | Biết so sánh, phân loại cây, hoa, quả,  con vật theo 2 - 3 dấu hiệu | NDCT | So sánh, phân loại cây, hoa, quả  theo 2-3 dấu hiệu | Tìm hiểu môt số loại hoa |  | HĐNT |  |  |
| Biết các nguồn nước trong môi trường  sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, |  |  |
| 38 | NDCT | Một số đặc điểm, tính chất của  nước | Thí nghiệm: Nước hòa tan những chất nào? |  | HĐC |  |  |
| 39 | Có một số hiểu biết về các nguồn ánh  sáng và cách sử dụng hợp lý | ĐP | Các nguồn ánh sáng và cách sử  dụng tiết kiệm, hiệu quả | Tiết kiệm điện |  | HĐC | HĐC |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 40 | Biết đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng | KQM Đ | Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng | Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng | HĐC |  |  |  |
| 140 | Biết thêm, bớt, so sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 10, đếm và nói kết quả |  | Thêm, bớt, so sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 10, đếm và nói kết quả | Tiết học "Tạo nhóm và đếm đến  7. Nhận biết số 7 | HĐH |  |  |  |
| Tiết học "So sánh thêm bớt tạo sự  bằng nhau trong phạm vi 7 | HĐH |  |  |  |
| 41 | Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10, đếm và nói kết quả | KQM Đ | Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khau và đếm | Trò chơi "Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khau và đếm |  |  |  | HĐG |
| 42 | Tách một nhóm đối tượng trong phạm  vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và so sánh |  | Tách một nhóm đối tượng trong  phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và so sánh | Tiết học "Chia nhóm có số lượng 7 thành 2 phần |  |  | HĐH |  |
| 43 | Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày |  | Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày | Nhận biết ý nghĩa các con số | HĐNT |  |  |  |
| 44 | Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật | KQM Đ | Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong  thực tế | Tiết học "Nhận biết phân biệt khối vuông - khối chữ nhật" |  |  |  | HĐH |
| 45 | Có khả năng chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | NDCT | chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Trò chơi "Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình  mới theo ý thích và theo yêu cầu" |  | HĐNT | HĐG |  |
| 46 | Gọi được tên các ngày trong tuần theo thứ tự | BC | Gọi tên các ngày trong tuần | Gọi tên các ngày trong tuần | HĐNT |  |  | HĐC |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 47 | Nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình; số điện thoại của gia đình, quy mô gia đình, nhu cầu gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh về gia  đình | KQM Đ | Thông tin về gia đình và các thành viên trong gia đình (tên, tuổi, sở  thích, nghề nghiệp, địa chỉ, nhu cầu, số điện thoại…) | Thông tin về gia đình và các thành viên trong gia đình (tên, tuổi, sở thích, nghề nghiệp, địa chỉ, nhu cầu, số điện thoại…) | HĐC |  |  |  |
| 48 | Kể được tên và hoạt động nổi bật của  một số lễ hội, sự kiện văn hóa tại địa phương | NDCT | Tên và hoạt động nổi bật của một  số lễ hội, sự kiện văn hóa địa phương | Tiết học "Tìm hiểu về ngày20/11" |  | HĐH |  |  |
|  | **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | |  |  |  |  |
| 49 | Có khả năng nghe hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa | NDCT | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa (cao -  thấp, ngắn - dài) | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa  (cao - thấp, ngắn - dài) |  | HĐG | HĐC |  |
| 50 | Có khả năng nghe hiểu và thực hiện  được các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ | BC | Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể (được 3-4 yêu cầu liên tiếp) | Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể (được 3-4 yêu cầu liên  tiếp) | HĐNT |  |  | HĐG |
| 51 | Có khả năng nghe hiểu, sử dụng các  câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp | NDCT | Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn,  câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp | Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn,  câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp |  | HĐG |  |  |
| 52 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện  kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | NDCT | nghe hiểu nội dung truyện kể,  truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Tiết học kể chuyện cho trẻ nghe : Bông hoa cúc trắng | HĐH |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 53 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực  hiện | NDCT | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực  hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề  thực hiện | HĐC |  |  |  |
| 54 | Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi và biết sử dụng phù hợp hoàn cảnh | ĐP | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp | HĐC |  |  |  |
| 55 | Biết lắng nghe và trao đổi với người  đối thoại | KQM Đ | Lắng nghe và trao đổi với người đối  thoại | Lắng nghe và trao đổi với người  đối thoại |  |  |  | VS-AN |
| 56 | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác  nhau | KQM Đ | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu  biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | Nói một cách rõ ràng, dễ hiểu  bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | HĐC |  |  |  |
|  | Trẻ có khả năng đọc thuộc các bài đồng dao, ca dao, hò vè theo đúng tiết tấu. | KQM Đ |  | Tiết học: Dạy trẻ thuộc thơ "Nghe  lời cô giáo" |  | HĐH |  |  |
| Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao  phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Tiết học: Dạy trẻ thuộc thơ "Giữa  vòng gió thơm" | HĐH |  |  |  |
|  | Trẻ làm quen bài đồng dao "Đi  cầu đi quán" |  |  | HĐC |  |
| 57 | Trẻ có khả năng đọc diễn cảm bài thơ  phù hợp chủ đề, độ tuổi |  | Trẻ đọc diễn cảm bài thơ phù hợp  chủ đề, độ tuổi | Tiết học: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ "Em yêu nhà em" |  |  |  | HĐH |
| 58 | Đóng được vai của nhân vật trong  truyện | KQM Đ | Đóng kịch | Chơi tự do "Đóng kịch" | HĐG |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 59 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp | KQM Đ | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", … trong  giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", … trong  giao tiếp | ĐTT |  | HĐG |  |
| 60 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự phù hợp với tình huống trong giao tiếp | KQM Đ | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống trong giao  tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin  lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống  trong giao tiếp |  | ĐTT |  |  |
| 61 | Biết tự điều chỉnh giọng nói phù hợp  với ngữ cảnh | KQM Đ | Điều chỉnh giọng nói phù hợp với  ngữ cảnh | Điều chỉnh giọng nói phù hợp với  ngữ cảnh | HĐC |  |  |  |
| 62 | Biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách | KQM Đ | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:  + Hướng đọc, viết: từ trái sang  phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ  + Hướng viết của các nét chữ | Hướng dẫn trẻ làm quen cách đọc đúng tong chữ Tiếng Việt | HĐG |  |  | HĐG |
| 63 | Biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Biết giữ gìn và bảo vệ sách | NDCT | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách |  | HĐG | HĐG |  |
| 64 | Nhận ra và thực hiện đúng kí hiệu thông thường trong cuộc sống | KQM Đ | Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp, nơi công cộng | "Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp, nơi công  cộng" | HĐNT |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 65 | Biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời  nói | BC | "Viết thư" | Viết thư" |  |  | HĐC |  |
| 66 | Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa |  | Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Tiết học : LQCC "e, ê" |  |  | HĐH |  |
| 67 | Tiết học : Ôn nhóm chữ cái "e, ê" |  |  |  | HĐH |
| 68 | Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản  thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại | KQM Đ | Một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình | Hướng dẫn trẻ giới về bản thân | HĐNT |  |  | HĐC |
| 69 | Biết mình là con/cháu/anh/chị/em trong  gia đình | KQM Đ | Vị trí và trách nhiệm của bản thân  trong gia đình và lớp học | Vị trí và trách nhiệm của bản thân  trong gia đình và lớp học | HĐG |  |  |  |
|  | **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | |  |  |  |  |
| 70 | Biết ứng xử phù hợp với giới tính của  bản thân | BC | Úng xử phù hợp với giới tính của  bản thân | Giáo dục giới tính cho trẻ | HĐNT |  |  |  |
| 71 | Có khả năng đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân | BC | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi. | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi. | HĐC |  |  |  |
| 72 | Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày | KQM Đ | Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày | Giặt khăn, phơi khăn | VS-AN |  |  | VS-AN |
| Rót nước mời khách | HĐC |  |  |  |
| Trộn salat | HĐNT |  |  |  |
| Làm một số món ăn yêu thích |  |  |  | HĐNT |
| Phơi quần áo |  |  | HĐG |  |
| 73 | Nhận biết được một số trạng thái cảm | KQM Đ |  | Cảm xúc của bé vui buồn ngạc  hiên. |  | ĐTT |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 74 | xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc  nhiên, xấu hổ; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói  Biết thể hiện tình cảm, cảm xúc, của bản thân với người khác | KQM Đ | Một số trạng thái cảm xúc khác  nhau: vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ  Biết thể hiện tình cảm, cảm xúc,  của bản thân với người khác | Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp  khác nhau. | HĐC |  | HĐNT |  |
| 75 |  | Tiết học: Bé yêu ông bà | HĐH |  |  |  |
| 76 | Biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm  xúc phù hợp với hoàn cảnh | BC | Sự thích ứng phù hợp hoàn cảnh  giao tiếp | Sự thích ứng phù hợp hoàn cảnh  giao tiếp |  | HĐG |  |  |
| 77 | Biết được các kỳ nghỉ lễ trong năm và một số nét văn hóa nổi bật của một số  nước khác nhau trên thế giới |  | Thể hiện được tình cảm, cảm xúc của bản thân khi được tham gia vào  một số ngày hội ngày lễ của năm | Tiết học "Ngày hội 20/11 của cô" |  | HĐH |  |  |
| 78 | Thực hiện được một số quy định ở lớp,  gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi | KQM Đ | Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: | Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: | ĐTT |  |  | HĐG |
| 79 | Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn | KQM Đ | Lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự trong giao tiếp | Lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự trong giao tiếp |  |  | HĐNT | ĐTT |
| 80 | Biết thể hiện sự thân thiện, đoàn kết  với bạn bè và chấp nhận sự phân công của bạn và người lớn | KQM Đ | Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. | Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. |  | HĐG |  |  |
| 81 | Có hành vi bảo vệ môi trường trong  sinh hoạt hàng ngày và biết nhắc nhở | KQM Đ | Hành vi giữ gìn, bảo vệ môi trường | Phân loại rác thải |  |  | HĐNT |  |
| 82 | **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 83 | Biết thể hiện thái độ, bắt chước âm thanh, sử dụng các từ gợi cảm nói lên tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, | KQM Đ | Nghe âm thanh, các bài hát, bản  nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật |  |  | HĐC |  |
| 84 | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc  cổ điển) | NDCT | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân  ca, nhạc cổ điển) | Nghe hât: Ba ngọn nến lung linh, on yêu mẹ nhiều, Bà tôi, … | ĐTT |  |  | ĐTT |
| 85 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn  cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, | KQM Đ | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát | Tiết học : Dạy KNCH Nhà mình rất vui" | HĐH |  |  |  |
| 86 | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) | KQM Đ | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc | Tiết học: Dạy VĐM "Mẹ ơi có biết" | HĐH |  |  |  |
| 87 | KQM Đ | Tiết học: Dạy VĐ Vỗ tay Theo  TTC "Đồ dùng bé yêu" |  |  | HĐH |  |
| 88 | Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra tác phẩm nghệ thuật có màu sắc hài  hoa, bố cục cân đối | KQM Đ | Lựa chọn các kỹ năng vẽ để tạo ra tác phẩm nghệ thuật | Tiết học:Vẽ hoa tặng cô giáo |  | HĐH |  |  |
| 89 | KQM Đ | Vẽ trên sântheo hướng gợi mở  của giáo viên |  | HĐNT |  |  |
| 90 | Biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán  để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | KQM Đ | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật  liệu tạo hình, phế liệu để tạo ra các sản phẩm | Tiết học: Cắt dán ngôi nhà |  |  |  | HĐH |
| 91 | Phối hợp các kỹ năng xếp hình, chắp ghép, cắt dán để tạo ra các sản phầm | KQM Đ | Phối hợp các kỹ năng xếp hình,  chắp ghép, cắt dán để tạo ra các sản phầm | Tiết học : Làm giỏ hoa tặng mẹ | HĐH |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
| 92 | Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | KQM Đ | Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Tiết học: "Nặn đồ dùng ăn uống, bát đĩa" (ĐT) |  |  | HĐH |  |
| 93 | Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | KQM Đ | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu  dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân  đối | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu  dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân  đối | HĐG |  |  |  |
| 94 | Có khả năng tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích | KQM Đ | Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích | Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích | HĐG |  |  |  |
| 95 | Có khả năng đặt lời theo giai điệu một  bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn) | NDCT | Đặt lời theo giai điệu một bài hát,  bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn) | Đặt lời theo giai điệu một bài hát,  bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn) | HĐC |  |  |  |
| 96 | Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | NDCT | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Xếp những chiếc lá thành đồ dùng  đồ chơi |  |  |  | HĐNT |
| 97 | Làm đồ dùng đồ chơi |  |  | HĐNT |  |
|  | | | **Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề** | | **52** | **31** | **32** | **29** |
| Trong đó: - Đón trả trẻ | | 5 | 4 | 3 | 3 |
| - Thể dục sáng | | 3 | 2 | 2 | 2 |
| - Hoạt động góc | | 10 | 6 | 7 | 5 |
| - Hoạt động ngoài trời | | 9 | 5 | 6 | 6 |
| - Vệ sinh - ăn ngủ | | 5 | 3 | 3 | 4 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "GIA ĐÌNH BÉ YÊU"+20/11 | | | |
| N1+2 | N3 | N4 | N5 |
| Người  thân yêu của bé (2T) | Ngày  hội của cô 20/11 | Ngôi nhà của  bé | Đồ dùng  gia đình |
|  | | | - Hoạt động chiều | | 10 | 6 | 6 | 4 |
| - Thăm quan dã ngoại | | 0 | 0 | 0 | 0 |
| - Lễ hội | | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **- Hoạt động học** | | **10** | **5** | **5** | **5** |
| *Chia ra: + Giờ thể chất* | | *2* | *1* | *0* | *1* |
| *+ Giờ nhận thức* | | *2* | *2* | *2* | *1* |
| *+ Giờ ngôn ngữ* | | *2* | *1* | *1* | *1* |
| *+ Giờ TC-KNXH* | | *2* | *1* | *0* | *0* |
| *+ Giờ thẩm mỹ* | | *2* | *1* | *1* | *2* |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: GIA ĐÌNH BÉ YÊU- NGÀY 20/11`**

**(Thời gian thực hiện 5 tuần 30/10– 01/12/2023)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Người thân trong gia đình bé** | 2 | Từ 31/10-11/11 | Hoàng Thị Liên |  |
| **Ngày hội của cô 20/11** | 1 | Từ 13/11-18/11 | Phạm Thị Quyên |  |
| **Đồ dùng trong gia đình bé** | 1 | Từ 20/11-25/11 | Hoàng Thị Liên |  |
| **Ngôi nhà của bé** | 1 | Từ 27/11-02/12 | Phạm Thị Quyên |  |

**III. CHUẨN BỊ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh “ Người thân trong gia đình bé”** | **Nhánh “ Ngày hội của cô 20/”** | **Nhánh “Đồ dùng trong gia đình bé”** | **Nhánh “Ngôi nhà của bé”** |
| **Giáo viên** | - Chuẩn bị đầy đủ kế hoạch, nội dung chủ đề, phù hợp với độ tuổi của trẻ. | - Chuẩn bị đầy đủ kế hoạch, nội dung chủ đề, phù hợp với độ tuổi của trẻ. | - Lập kế hoạch hoạt động học, hoạt động góc…theo chủ đề | - Chuẩn bị đầy đủ kế hoạch, nội dung chủ đề, phù hợp với độ tuổi của trẻ. |
| - Thiết kế môi trường hoạt động học theo chủ đề | - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động ở các góc chơi | - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động theo chủ đề | - Thay đổi nội dung chơi, nội dung hoạt động theo chủ đề |
| - Soạn giáo án trước khi lên lớp.  - Chuẩn bị đồ dùng dạy học, nguyên liệu cho các tiết tạo hình | - Soạn giáo án trước khi lên lớp.  - Chuẩn bị đồ dùng dạy học | - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp  - Chuẩn bị đồ dùng dạy học | - Soạn giáo án trước khi lên lớp.  - Chuẩn bị đồ dùng dạy học |
| - Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề | - Thay đổi nội dung tuyên truyền theo chủ đề mới | - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề | - Làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề. |
| - Sưu tầm tranh ảnh,nguyên vật liệu có sẵn và các loại phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi. | +Trao đổi với phụ huynh về nội dung con được học cho chủ đề mới |  |  |
| **Nhà trường** | - Bổ sung nguyên học liệu, đồ dùng đồ chơi cho cô và trẻ.  - Duyệt kế hoạch chủ đề cho GV | - Bổ sung nguyên học liệu, đồ dùng đồ chơi cho cô và trẻ.  - Duyệt kế hoạch chủ đề cho GV | - Bổ sung nguyên học liệu, đồ dùng đồ chơi cho cô và trẻ.  - Duyệt kế hoạch chủ đề cho giáo viên | - Bổ sung nguyên học liệu, đồ dùng đồ chơi cho cô và trẻ.  -Duyệt kế hoạch chủ đề cho GV |
| **Phụ huynh** | -Sưu tầm giúp cô một số tranh, ảnh, hoạ báo, các phế liệu để cô làm đồ dùng đồ chơi. | -Trao đổi với giáo viên về tình hình của trẻ tại lớp | -Phối hợp với giáo viên để ôn luyện thêm kiến thức cho trẻ khi ở nhà | -Trao đổi 1 số thông tin của trẻ ở nhà cho cô giáo |
| -Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trướ khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ. | -Phối hợp với giáo viên để có những thông tin kiến thức cung cấp ôn luyện cho trẻ khi về nhà | -Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên. | -Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ gọn gàng trước khi đi học, đưa đón trẻ đúng giờ. |
| **Trẻ** | -Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên. | - Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên. | - Đầu tóc gọn gàng, quần áo sạch sẽ. | -Trẻ đi học đầy đủ, thường xuyên. |
| - Mang một số nguyên vật liệu giúp cô làm đồ dùng đồ chơi. | - Sưu tầm 1 số nguyên học liệu mang đến lớp làm đồ dùng đồ chơi | - Cùng cô làm đồ dùng đồ chơi theo chủ đề | - Giúp cô chuẩn bị một số đồ dùng đồ chơi( tô màu, vẽ, xé, dán......) |
| - Làm quen một số bài thơ, bài hát theo chủ đề | - Làm quen 1 số bài hát theo chủ đề | - Làm quen 1 số bài thơ, bài hát theo chủ đề | - Làm quen 1 số bài thơ, bài hát theo chủ đề |
|  | - Ôn nhóm chữ cái và số đã học | - Ôn nhóm chữ cái và số đã học | - Ôn chữ cái và số đã học | - Ôn chữ cái và số đã học |

**IV. KẾ HOẠCH TOÀN CHỦ ĐỀ : GIA ĐÌNH BÉ YÊU- NGÀY 20/11**

| **TT** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | **Thứ 6** | **Thứ 7** |
| **1** | **Đón trẻ** | | - Cô đón trẻ vào lớp trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp.  - Thông qua với phụ huynh một số các hoạt động trong tháng.  - Trò chuyện với trẻ về chủ đề gia đình và ngày Nhà giáo VN 20/11.  - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện.  - Tiếp tục rèn trẻ nề nếp, thói quen biết chào hỏi lễ phép, và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.  - Nhắc nhở trẻ ăn mặc quần áo phù hợp thời tiết, gấp, cất quần áo gọn gàng, đúng nơi quy định.  - Nhắc nhở trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", … trong giao tiếp  - Nhắc nhở trẻ không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường | | | | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | - **Khởi động:** Cho trẻ đi các kiểu đi (đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót,...) về đội hình 3 hàng ngang  **\* Trọng động**:  +Tập bài tập PTC lần 1 kết hợp nhịp đếm 2l x 8n, lần 2 kết hợp kết hợp bài hát: Cả nhà thương nhau” “Cháu yêu bà” Nhà của tôi”  + Hô hấp: Thổi nơ, thổi bóng bay  + Động tác 1 Hai tay ra trước, lên cao, gập khuỷu tay.  + Động tác 2: Hai tay đưa dang ngang đồng thời chân khuỵu gối  + Động tác 3: Hai tay lên cao nghiêng người sang 2 bên  + Động tác 4: Bật chụm tách chân.  - Trò chơi: Ai cao, ai thấp. Trời mưa, trời nắng. Thỏ nhảy vào rừng, …  \* **Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh phòng 1-2 vòng | | | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Tuần 1 + 2**  **Người thân trong gia đình bé** | **30/10/2023**  **PTTM**  Dạy VĐM "Mẹ ơi có biết"  HN: Ước mơ của mẹ  TC: Nghe nhạc và nhảy theo nhạc | **31/10/2023**  **PTNN**  Dạy trẻ đọc thuộc thơ” Giữa vòng gió thơm” | | **01/11/2023**  **PTNT**  Tạo nhóm và đếm đến 7. Nhận biết số 7 | | **02/11/2023**  **PTTC**  Đi trên ván kê dốc (dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m)"  TCVĐ:Lộn cầu vồng | **03/11/2023**  **PTTM**  Làm giỏ hoa tặng mẹ | **04/11/2023**  **Ôn luyện**  Tạo nhóm và đếm đến 7. Nhận biết số 7 |  |
| **06/11/2023**  **PTTCKN**  Bé yêu ông bà | **07/11/2023**  **PTTC**  Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian"  TC: ném vòng | | **08/11/2023**  **PTNT**  So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7 | | **09/11/2023**  **PTNN**  Kể chuyện cho trẻ nghe “Bông hoa cúc trắng” | **10/11/2023**  **PTTM**  Dạy KNCH “Nhà mình rất vui”  TC: Tai ai tinh  HN: Một gia đình nhỏ một hạnh phúc to | **11/11/2023**  **Ôn luyện**  So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7 |
| **Ngày hội của cô 20/11** | **13/11/2023**  **PTTCKNXH**  Ngày hội của cô 20/11 | **14/11/2023**  **PTTM**  Vẽ hoa tặng cô giáo (ý thích) | | **15/11/2023**  **PTNN**  Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Nghe lời cô giáo” | | **16/11/2023**  **PTTC**  Bật xa tối thiểu 50cm  TC: Ném bowling | **17/11/2023**  **PTNT**  Tìm hiểu về ngày 20/11 | **18/11/2023**  **Ôn luyện**  đọc thuộc thơ “Nghe lời cô giáo” |  |
| **Ngôi nhà của bé** | **20/11/2023**  **PTNT**  Khám phá chiếc quạt điện | **21/11/2023**  **PTTM**  Dạy VĐ Vỗ tay Theo TTC "Đồ dùng bé yêu"  HN: Ru em  TC: Thi xem ai nhanh | | **22/11/2023**  **PTNN**  Làm quen chữ cái "e, ê" | | **23/11/2023**  **PTNT**  Chia nhóm có số lượng 7 thành 2 phần | **24/11/2023**  **PTTM**  Nặn đồ dùng ăn uống, bát đĩa" (ĐT) | **25/11/2023**  **Ôn luyện**  Dạy VĐ Vỗ tay Theo TTC "Đồ dùng bé yêu |  |
| **Đồ dùng trong gia đình bé** | **27/11/2023**  **PTNT**  Nhận biết phân biệt khối vuông - khối chữ nhật | **28/11/2023**  **PTNN**  Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ “Em yêu nhà em” | | **29/11/2023**  **PTTM**    Cắt dán ngôi nhà | | **30/11/2023**  **PTNN**  Ôn chữ cái “e, ê | **01/12/2023**  **PTTC**  Ném trúng đích nằm ngang ở khoảng cách xa 2m, bằng 2 tay  TC: Nhảy lò cò | **02/12/2023**  **Ôn luyện**  Nhận biết phân biệt khối vuông - khối chữ nhật |  |
| **4** | **HĐ**  **NT** | **Tuần 1 + 2**  **Người thân trong gia đình bé** | ***30/10/2023***  - HĐCMĐ: Trò chơi "Đá bóng lăn, sút bóng vào gôn"  TCVĐ: Nhặt lá xếp hình  - Chơi tự do | ***31/10/2023***  - HĐCMĐ: Trò chuyện về công việc của bố mẹ  - TCVĐ:Lộn cầu vòng  - Chơi tự do | | ***01/11/2023***  -HĐCMĐ : Nhận biết ý nghĩa các con số  - TCVĐ: Nhảy lò cò  - Chơi tự do | | ***02/11/2023***  - HĐCMĐ: Gọi tên các ngày trong tuần  -TCVĐ:Xếp lá cây theo ý thích  -Chơi tự do | ***03/11/2023***  - HĐCMĐ: Quan sát ngôi nhà  -TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do | **04/11/2023**  Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể |  |
| **06/11/2023**  - HĐCMĐ: Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp, nơi công cộng  - Chơi tự do | **07/11/2023**  - HĐCMĐ: TC về công việc, sở thích của các thành viên trong gia đình  -TCVĐ:Rồng rắn lên mây  -Chơi tự do | | **08/11/2023**  - HĐCMĐ: Giáo dục giới tính cho trẻ.  -TCVĐ:mèo đuổi chuột  - Trẻ chơi tự do | | **09/11/2023**  - HĐCMĐTrộn salat  - TCVĐ:Gieo hạt  - Trẻ chơi tự do | **10/11/2023**  - HĐCMĐ: Trò chuyện về một số đồ điện trong nhà.  -TCVĐ:Tim về đúng nhà  -Trẻ chơi tự do | **11/11/2023**  - HĐCMĐ: Kể về người thân trong gia đình |  |
| **Ngày hội của cô 20/11** | **13/11/2023**  \*HĐCMĐ Cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản  -TCVĐ:Gieo hạt  -Chơi tự do | **11/11/2023**  \*HĐCMĐ: Trò chuyện về ngày 20/11  - TCVĐ:Trồng nụ trồng hoa  - Trẻ chơi tự do | | **15/11/2023**  \*HĐCMĐ: Quan sát trò chuyện về thời tiết  -TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ  -Trẻ chơi tự do | | **16/11/2023**  \*HĐCMĐ:TC về tình cảm cảm xúc của trẻ đối với cô giáo trong ngày 20/11  TCVĐ:Bịt mắt bắt dê  -Chơi tự do | **17/11/2023**  \*HĐCMĐ: Vẽ trên sântheo hướng gợi mở của giáo viên  -TCVĐ:Rồng rắn lên mây  -Chơi tự do | **18/11/2023**  \*HĐCMĐ: Trò chuyện về ngày Nhà giáo VN 20/11  -TCVĐ: Mây cao, cỏ thấp  - Chơi tự do |  |
|  | **Ngôi nhà của bé** | **20/11/2023**  \*HĐCMĐ Hướng dẫn trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm -TCVĐ:Thi đi nhanh  - Chơi tự do | **21/11/2023** \*HĐCMĐ: Thí nghiệm: Sự kỳ diệu của nam châm  -TCVĐ:Kéo co  -Chơi tự do | | **22/11/2023**  \*HĐCMĐ: Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác - TCVĐ:Cướp cờ  - Chơi tự do | | **23/11/2023**  \*HĐCMĐ: Lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự trong giao tiếp  - TCVĐ:nu na nu nống  -Chơi tự do | **24/11/2023**  \*HĐCMĐ Trò chơi Phân loại rác thải  -TCVĐ:Gieo hạt  -Chơi tự do | **25/11/2023**  \*HĐCMĐ  Làm đồ dùng đồ chơi  -TCVĐ:Nhảy cao hái quả  - Chơi tự do |  |
|  | **Đồ dùng gia đình bé** | **27/11/2023**  \*HĐCMĐ Nhận biết thực phẩm theo 4 nhóm  TCVĐ: Rồng rắn rồng rết  - Chơi tự do | **28/11/2023**  \*HĐCMĐ : Hướng dẫn trẻ không đi theo và nhận quà người lạ TCVĐ:Đá bóng vào gôn  - Chơi tự do | | **29/11/2023**  \*HĐCMĐ: Thí nghiệm: Sự thay đổi nhiệt độ của vật trong chiêc xoong  - TC: Nhảy lò cò  - Chơi tự do | | **30/11/2023**  \*HĐCMĐ: Xếp những chiếc lá thành đồ dùng đồ chơi  -TCVĐ: Nhặt lá xếp hình  - Chơi tự do | **01/12/2023**  \*HĐCMĐ: Thí nghiệm: Sự đổi màu của giấy ăn.  -TCVĐ: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | **02/12/2023** |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | - Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng  - Rèn luyện kỹ năng lau mặt  - Rèn cho trẻ biết chủ động mời cô, mời bạn khi ăn  - Rèn cho trẻ ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa  - Động viên trẻ không kén chọn thức ăn, ăn hết suất. Giữ vệ sinh | | | | | | |  |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Những người thân trong gia đình** | ***30/10/2023***  -Trò chuyện với trẻ về gia đình  - Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng  -Nêu gương | | ***31/10/2023***  - Hướng dẫn trẻ không đi theo và nhận quà người lạ  - Nêu gương | | ***01/11/2023***  - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện  -Nêu gương | ***02/11/2023***  - Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp  - Nêu gương | ***03/11/2023***  - Đọc các bài thơ về chủ đề  -Văn nghệ cuối tuần  -Nêu gương | ***04/11/2023***  - Nói một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau  - Nêu gương |  |
| ***06/11/2023***  -Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề  - Nêu gương | | ***07/11/2023***  - Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi  -Nêu gương | | ***08/11/2023***  - Rót nước mời khách  -Nêu gương | ***09/11/2023***  -Rèn chơi các góc .  -Nêu gương | ***10/11/2023***  - Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn)  -Văn nghệ cuối tuần | ***11/11/2023***  - Đố vui  - Văn nghệ  - Nhận xét cuối tuần |
| **Ngày hội của cô 20/11** | ***13/11/2023***  - Làm quen bài thơ: Nghe lời cô giáo  -Nêu gương | | ***14/11/2023***  - Trò chơi "Nhảy lò cò 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu"  -Nêu gương | | ***15/11/2023***  - Hát múa tặng cô nhân ngày 20/11  -Nêu gương | ***16/11/2023***  - Kĩ năng sống an toàn với vật sắc nhọn  - Nêu gương | ***17/11/2023***  - Tiết kiệm điện  -Văn nghệ cuối tuần  -Nêu gương | ***18/11/2023***  - Thí nghiệm: Nước hòa tan những chất nào?  - Nêu gương |  |
| **Ngôi nhà của bé** | ***20/11/2023***  - Trò chơi Nhận biết đường dây nóng  - Nêu gương | | ***21/11/2023***  Trẻ làm quen bài đồng dao "Đi cầu đi quán"  Nêu gương | | ***22/11/2023***  - Dạy trẻ cách tiết kiệm điện nước  - Nêu gương | ***23/11/2023***  - Nhận biết đường dây nóng  - Nêu gương | ***24/11/2023***  -Liên hoan văn nghệ cuối tuần  -Nêu gương | ***25/11/2023***  - Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa (cao - thấp, ngắn - dài)  -Nêu gương |  |
|  |  | **Đồ dùng trong gia đình bé** | ***27/11/2023***  Làm quen bài thơ: Em yêu nhà em  - Nêu gương | | ***28/11/2023***  - Dạy gấp quần áo  - Nêu gương | | ***29/11/2023***  - Gọi tên các ngày trong tuần  - Nêu gương | ***30/11/2023***  - Rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt  - Nêu gương | ***01/12/2023***  - Hướng dẫn trẻ giới thiệu về người thân  -Nêu gương | ***02/12/2023***  - Liên hoan văn nghệ cuối tuần  -Nêu gương |  |
| **7** | **HĐ trả trẻ** | | - Giáo viên nhắc trẻ vệ sinh sạch sẽ, chỉnh đốn quần áo cho một số trẻ nếu không được gọn gàng.  + Khi phụ huynh đón trẻ giáo viên chú ý nhắc trẻ lấy đúng và lấy hết đồ dùng cá nhân của trẻ để tránh nhầm lẫn.  + Giáo viên sẽ trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ về các biểu hiện đặc biệt ở các hoạt động cụ thể như: Trong hoạt động học, giờ ăn, giờ ngủ | | | | | | | |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHỦ ĐỀ : GIA ĐÌNH + NGÀY HỘI CỦA CÔ 20/11**

| **Tên góc** | **Mục đích yêu cầu** | **Các hoạt động trò chơi trong góc chơi** | | **Chuẩn bị** | | **Các chủ đề nhánh** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Những người thân trong gia đình** | **Ngày hội**  **của cô 20/11** | **Ngôi nhà của bé** | **Đồ dùng trong gia đình bé** |
| **1.Góc xây dựng** | | | | | | | | | |
| Xây dựng khu vườn nhà bé | - Trẻ biết xây dựng khuôn viên cho vườn hoa, nhà của bé cho phù hợp  - Biết lắp ráp các công trình từ các nguyên học liệu sẵn có để tạo thành các công trình theo mẫu gợi ý của cô giáo hoặc theo ý tưởng của trẻ.  - Biết phân công công việc cho các bạn cùng chơi và giữ gìn đồ dùng đồ chơi cẩn thận | - Thực hiện thao tác của bác thợ xây: Cầm bay xây để xây, cho vữa vào gạch để xây, lắp ráp, sắp xếp các công trình theo mẫu gợi ý, theo ý tưởng của trẻ… | | - Quy trình xây dựng, khu nhà chức năng, khu chơi tập vận động ngoài trời, khuôn viên vườn hoa.  - Dụng cụ xây dựng.  - Tên khu xây dựng và bảng tên các khu  - Mẫu thiết kế công trình xây dựng của cô  - Gạch xây dựng.  - Hoa,thảm cỏ,lắp ghép | | x |  |  | x |
| Xây dựng nhà của bé |  |  | x |  |
| Công viên gia đình |  | x | x |  |
| **2. Góc phân vai** | | | | | | | | | |
| **\* Gia đình** | -Trẻ biết thể hiện vai chơi các thành viên trong gia đình. | **\* TC**chăm sóc em ?  - Trẻ về góc chơi ?  - Chăm sóc cho em, cho em ăn, chơi cùng | | - Búp bê  -1 số món ăn cho em bé  -Dụng cụ cho em ăn | | x |  | x |  |
|  | - Trẻ biết gài ghép đồng dùng dụng cụ cho các thành viên trong gia đình.  - Rèn kĩ năng phục vụ bản thân qua trò chơi.  - Trẻ tích cực hào hứng vui chơi. | em, ru em ngủ...?  - Mua sắm những đồ dùng cho gia đình, dọn dẹp nhà cửa,...  - Chọn thẻ lô tô những đồ dùng đồ chơi bé thích gài lên bảng chơi | - Đồ dùng đồ chơi: búp bê, lô tô, giường tủ ...  - Đồ chơi: quần áo, mũ nón, nơ tóc  - Bảng gài đồ chơi cho bé | | | x | x  x | x | x  x |
| **\*Bác sỹ**  **gia đình** | - Khám chữa bệnh cho mọi người  - Biết lắng nghe ý kiến, nói nhẹ nhàng để dặn dò, lịch sự với bệnh nhân  - Trẻ biết thu dọn đồ dùng khi chơi.  - Trẻ biết thể hiện thành thạo thao tác vai của y tá trong trường sơ cứu khám bệnh cho các bạn | - Trẻ thực hiện một số thao tác: khám bệnh, kê dơn thuốc, hướng dẫn bệnh nhân dùng thuốc?  + Mời bệnh nhân vào ghế ngồi?  + Yêu cầu bệnh nhân nói bệnh cần khám?  + Thực hiện thao tác khám và cấp phát thuốc cho bệnh nhân? | - Hình ảnh những hành vi nên và không nên.  -Dụng cụ y tế:ống nghe,kim tiêm,…  - Áo bác sỹ  -Thuốc tây,thuốc bắc… | | | x |  | x |  |
|  | x | x |  |
| x |  |  | x |
|  | x | x | x |
| **\*Bán hàng**  **Siêu thị mini** | -Trẻ biết gọi tên,giới thiệu các mặt hàng trong góc bán hàng. Nói được giá của từng sản phẩm với khách hàng.  - Lấy đúng mặt hàng,số lượng hàng theo yêu cầu của khách.  -Biết sắp xếp hàng theo từng nhóm,giới thiệu về các mặt hàng.  - Biết mời chào khách ,tự tin khi giao tiếp mời khách,biết nói lời cảm ơn, hẹn gặp lại khách bằng phép lịch sự,cúi đầu chào.. | - Trẻ thực hiện các công việc, thao tác của bác bán hàng: Mời khách, giới thiệu hàng, nói giá tiền; cản ơn….  - Cô hướng dẫn trẻ cách chào mời khách mua hàng?  - Cách tiếp đón khách niềm nở? | - Bảng chơi quy trình bán hàng  - Đồ dùng, đồ chơi gia đình, quần áo, mũ nón, giày dép, bàn ghế, nồi, bát đĩa, chén...  - Bán 1 số loại đồ dùng trong gia đình  -Một số rau -củ - quả  -1 số loại nước uống, sữa chua, sữa tươi vinamilk | | | x  x  x | x  x  x | x  x | x  x  x |
| **\* Cửa hàng đồ dùng đồ gia dụng** | - Biết giới thiệu tên từng sản phẩm cho khách,biết chào mời khách niềm nở  - Biết thực hiện công việc được giao,biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi. | - Hướng dẫn các mặt hàng cho khách?  - Gợi mở cho trẻ cách tạo ra 1 số sản phẩm để bày bán? | - Một số đồ dùng, đồ chơi :tủ ,bàn ghế,ti vi quạt...  +Hoa, quà, bưu thiếp..  -Một số rau -củ - quả | | | x | x |  | x |
| x |  | x | x |
| **\* Cửa hàng lưu niệm** |
| **\*Nấu ăn**  **Đầu bếp tài ba** | -Biết chế biến nấu ăn một số món ăn đơn giản, biết thực hiện công việc được giao,biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi.  - Trẻ biết chế biến theo quy trình bếp 1chiều  - Đặt tên cho các món ăn  - Bày và trang trí đồ ăn đẹp mắt. | -Thực hiện công việc của bác đầu bếp  +Thực hiện 1 số thao tác sơ chế, chế biến món ăn :làm cá,rửa rau,đập trứng... | -1 số nguyên liệu : rau, tôm, trứng cá,.. một số gia vị, dầu ăn  -1 số đồ dùng đồ chơi nấu ăn:bếp ga xoong, bát, đĩa, thìa,.. | | | x | x |  |  |
|  | x |  |  |
| x | x | x | x  x |
| - Cơm trắng, xôi đỗ, bánh quế |  |  | | |  | x | x |  |
| - Canh cua đồng, rau xào |  | x | | | x |  |  | x |
| - Trứng rán, cá rán, tôm luộc,… |  |  | | |  | x |  | x |
| **3.Góc học tập** | | | | | | | | | |
| **\*Góc toán** | -Trẻ biết tạo nhóm, so sánh thêm bớt, chia nhóm trong phạm vi 7, và gắn thẻ số tương ứng. Biết thêm bớt, chia nhóm trong phạm vi 7 và nói kết quả chia.  - Trẻ biết chơi xúc xắc và thực hiện các bước đi bằng cách đếm số bước tương ứng với số lượng mà xúc xắc quay được  - Bé biết xếp các loại, đồ dùng gia đình,trang phục quà tặng, theo mẫu của cô  -Trẻ nhận biết được đặc điểm của những con số và ghép số từ những chấm tròn  - Trẻ nhận biết và phân loại các loại đồ dùng đồ chơi theo màu sắc khác nhau  - Trẻ nhận biết được các  chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 7. | -Trẻ thực hiện đúng theo yêu cầu của cô  - Trẻ thực hiện chơi các bảng chơi theo mẫu gợi  - Bé tạo nhóm theo số lượng 7, So sánh, thêm  bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7. | | | -Lô tô đồ chơi  -Lô tô các loai đồ dùng gia đình: Bàn ghế bát đĩa, xoong chảo, ti vi, tủ , quạt…  - Lô tô các loại hoa, hộp quà…  - thẻ số  - Các bảng chơi có gắn chữ và gợi ý của cô.  - Mẹt chơi chia nhóm  - Bàn cờ  - Nắp chai, xúc xắc  - Bảng chơi số lượng hình ảnh rời về các loại quần, áo, mũ dép  - Thẻ số, bút chì, sáp màu | x | x | x | x |
|  |
|  | - Nối số lượng tương ứng | | | x | x | x | x |
| - Xếp theo quy luật | | | x | x | x | x |
| -Thêm bớt cho đủ | | | x | x |  | x |
| - Ghép hình cho đúng | | | x |  | x | x |
| **\*Góc khám phá** | - Trẻ biết khám phá phân loại một số đồ dùng gia đình: Quạt điện, nồi cơm điện, ti vi, … | - Trẻ quan sát, khám phá tìm ra các đặc điểm, công dụng của các loại đồ dùng gia đình. | | | - Một số loại đồ dùng gia đình bằng đồ chơi: Ti vi, tủ lạnh, máy giặt, quạt điện, … | x | x | x | x |
| **\* Bé vui học chữ.** | - Biết chọn từng miếng ghép có gắn chữ gắn và tạo thành bức tranh hoàn chỉnh.  - Biết so sánh và bù chữ còn thiếu tạo thành từ hoàn chỉnh theo mẫu  - Biết tìm và gạch chân chữ theo yêu cầu  - Biết hướng tô viết chữ từ trái sang phải từ trên xuống dưới | - Tìm chữ ghép tranh  - Nhanh tay tìm chữ  - Tạo hình chữ cái.  - Ong tìm chữ  - Bù chữ còn thiếu  - Giúp tôi tìm chữ  - Ô cửa bí mật  - Nối chữ với chữ trong tranh.  - Tập sao chép chữ.  - Vòng quay chữ cái | | | - Tranh nối chữ  - Bài thơ chữ to cho trẻ tìm gạch chân chữ  - Các nét chữ rời  - Tranh tô màu chữ  - Bút dạ.  - Thẻ chữ cái. | x  x  x | x  x | x | x  x |
| **\*Góc văn học** | - Biết trang bìa, thứ tự các trang sách  - Biết cầm sách đúng cách,biết hướng đọc từ trái sang phải từ dòng trên xuống dòng dưới.  - Biết đọc và kể chuyện theo tranh  đã biết, kể chuyện sáng tạo thao đồ vật  - Thể hiện sự thích thú với sách  - Có ý thức bảo vệ sách  - Biết cách đọc thơ chữ to | - Xem tập đọc truyện về chủ đề  - Đọc tranh thơ chữ to  - Kể chuyện sáng tạo với đồ vật, rối  - Kể chuyện theo tranh | | |  | x  x  x | x  x  x  x | x  x  x  x | x  x  x  x |
| **4\*Góc nghệ thuật** | | | | | | | | | |
| Bé tạo hình | - Trẻ sử dụng những kỹ năng đã học như tô, vẽ ...để tạo ra sản phẩm | - Bé tạo những bức tranh thật đẹp | | | - Tranh rỗng: tivi, quạt, một số đồ dùng gia đình. | x | x | x | x |
| - Biết sử dụng những kỹ năng đã học,các nguyên học liệu đã có để cắt dán dán, nặn tạo ra sản phẩm biết đặt tên cho sản phẩm | - Bé tạo hình từ mút xốp  - Bé với giấy màu | | | - Tranh rỗng: Một số đồ dùng gia đình… hoa quà, bưu thiếp  - Hồ dán, xốp vụn,giấy vụn |  |  | x | x |
|  | - Trẻ sử dụng những chiếc hộp nhựa cũ, chắp ghépđể tạo thành đồ chơi: Ngôi nhà, đồ dùng gia đình, ... | - Bé tái chế đồ dũng cũ thành đồ chơi | | | - Hộp nhựa, hoph giấy vuông, bìa cartong, … |  |  | x | x |
| Bé vui ca hát | - Trẻ có kĩ năng hát và thể hiện các bài hát về chủ đề. | - Hát múa các bài hát về chủ đề | | | Dụng cụ âm nhạc: sắc xô, Phách tre, gáo dừa, micro… | x | x | x | x |
| **5\*.Góc thiên nhiên** | | | | | | | | | |
| Thiên nhiên quanh bé | - Trẻ biết cùng cô và các bạn chăm sóc cây hoa, cây cảnh, cây xanh của lớp mình.  - Biết gieo hạt giống, biết qua trình cây nảy mầm, biết được các yếu tố cần cho cây nảy mầm và phát triển. | - Trẻ dùng khăn ướt lau lá, tưới nước cho cây, bắt sâu, nhổ cỏ cho cây  - Hướng dẫn trẻ làm đất, gieo hạt… | | | Một số chậu cây hoa, khăn ướt, dụng cụ làm vườn… | x | x | x | x |
| **6\*Góc vận động** | | | | | | | | | |
| Khu rèn luyện sức khỏe | - Trẻ biết chơi 1 số trò chơi rèn luyện phát triển vận động tinh và vận động thô  - Biết lợi ích của việc tập luyện rèn luyện sức khỏe  - Biết cất gọn gàng đồ chơi sau khi chơi | - Trẻ chơi với các đồ chơ vận động, đồ chơi dân gian  - TC: Ném trúng đích  - Bé tập đánh gôn.  - Gắp cua bỏ giỏ.  - Tập đi cà kheo… | | | - Một số đồ chơi, trò chơi cho trẻ: Ghắp bi, đi dép đôi, con đường mát xoa, cà kheo.  - Bóng.  - Dụng cụ đánh gôn | x | x | x | x |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH (1)**

**Thực hiện từ 30/10 đến 04/11/2023**

***Thứ 2 ngày 30 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài: Dạy vận động múa bài “Mẹ ơi có biết”**

**Nghe hát múa: Ước mơ của mẹ. TCAN: Thử tài nghe nhạc**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, hát rõ lời đúng giai điệu bài hát. Trẻ biết múa nhịp nhàng theo giai điệu của bài hát và cảm nhận được tính chất vui tươi, nhộn nhịp của bài hát.

- Rèn kỹ năng vận động múa cho trẻ. Rèn luyện khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ. Phát triển tố chất âm nhạc, rèn luyện thính giác cho trẻ qua trò chơi.

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng bà và những người thân trong gia đình

**II. Chuẩn bị**

- Đàn, nhạc các bài hát: "Mẹ ơi có biết", " Ước mơ của mẹ", các bài hát về gia đình

- Ghế cho trẻ ngồi

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Chương trình “Tiếng hát gia đình”**

- Cô giới thiệu chương trình “Tiếng hát gia đình”

- Giới thiệu các đội chơi: Đội Gia đình vui khỏe, Đội GĐ hạnh phúc, đội Gia đình yêu thương

- Yêu cầu trẻ tham gia sẽ phải trả lời đúng câu hỏi của chươmg trình đưa ra

- Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát “Mẹ ơi có biết”

- Trẻ nghe và đoán tên bài hát, tên nhác sĩ sáng tác?

- Cho trẻ hát và vận động theo ý thích kết hợp bài hát

+ Con hát và kết hợp vận động gì?

- Cô giới thiệu vận động múa

**HĐ2: Dạy vận động múa bài hát “Mẹ ơi có biết”**

- Cô cho trẻ hát bài hát" Múa cho mẹ xem" 2 lần

- Cô hỏi trẻ giai điệu của bài hát như thế nào? Bài hát này theo các con nên kết hợp với vận động nào cho phù hợp?

- Cô cùng trẻ thống nhất vận động múa/

- Cho trẻ trải nghiệm bằng cách múa tự do theo ý thích của trẻ

- Cô quan sát và nhận xét trẻ múa

- Cô múa mẫu lần 1: Múa chậm từ đầu đến hết bài hát.

- Cô múa mẫu lần 2 + Phân tích động tác múa

+ Câu hát :Mẹ ơi có biết con yêu mẹ nhiều.

- Các con lần lượt vuốt tay từ ngoài vào trong rồi đưa tay lên ngực và nhún

+ Câu hát : Con muốn ôm mẹ mà cười thật to

- Các con 2 tay ôm ngực và lắc người sau đó đưa 2 tay lên cao vòng vào dưới cằm và cười tươi

+ Câu hát : Mẹ ơi con biết mẹ yêu con lắm

- Các con vuốt tay từ ngoài vào trong rồi đưa 2 tay lên ngực và nhún

+ Câu hát : Những khi con buồn có mẹ kề bên

- Các con 2 tay ôm ngực và lắc người sau đó đưa 2 tay lên cao sau đó vuốt về ngang tai đầu hơi nghiêng

+ Câu hát : Mái tóc mẹ thơm ánh mắt mẹ hiền, thích nhất mẹ hát con sẽ ngủ yên

- Hai chân bước rộng bằng vai tay phải đưa lên cao nghiêng người nhún sang bên trái tương tự ngược lại tay trái lên cao nghiêng người nhún sang bên phải

+ Câu hát: Tới lúc con lớn hứa sẽ chăm ngoan

- Hai tay vuốt từ dưới lên cao rồi từ trên cao vuốt xuống

+ Câu hát: Cố gắng học hành để mẹ được vui

- Hai tay vuốt lên cao tạo thành vòng cung và nhún sau đó quay tại chỗ 1 vòng

**-**Cô cho cả lớp múa cùng cô nhiều lần.( Cô sửa sai cho trẻ)

-Thi đua tổ nhóm ,cá nhân lên múa nhiều lần bằng nhiều hình thức khác nhau.( Cô sửa sai)

- Cô đàm thoại:

- Cô vừa dạy các con vận động gì của bài hát nào ?

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trong bà và những người thân trong gia đình của mình.

**HĐ3: Nghe hát múa “ước mơ của mẹ”**

- Cô giới thiệu tên bài hát “ Bàn tay mẹ" Sáng tác: Bùi Đình Thảo

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 thể hiện tình cảm của bài hát

- Cô hát lần 2 kết hợp động tác minh họa , trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Đàm thoại tên bài hát.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, ngoan ngoãn vâng lời mẹ.

**HĐ4: Trò chơi âm nhạc**

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Nghe nhạc và hát theo nhạc”

- Cách chơi: Nhạc to trẻ hát to, nhạc nhỏ trẻ hát nhỏ, tắt nhạc thì trẻ không hát.

- Luật chơi: Bạn nào làm sai bạn đó sẽ bị loại khỏi cuộc chơi

-Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét trẻ chơi

- Kết thúc tiết học

**IV/Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, trạng thái, cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………….……………..

………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 3 ngày 1 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Giữa vòng gió thơm” – Tác giả Quang Huy**

**I. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ học thuộc bài thơ hiểu nội dung bài thơ nhớ tên bài thơ,tên tác giả

-Trẻ biết dùng ngôn ngữ của mình để trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc

- Rèn cho trẻ kĩ năng đọc thơ đúng vần, đúng nhịp điệu

-Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý ông bà và nghe lời người lớn.

**II. Chuẩn bị**

- Máy vi tính có hình ảnh nội dung bài thơ, nhạc bài hát”Tình thương bà cháu”, sa bàn rối dẹt, ghế cho trẻ ngồi

- Tranh ghép nội dung bài thơ

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Bà và cháu**

- Cô và trẻ hát bài hát" Tình thương bà cháu"

- C/m vừa hát bài hát gì? Bài hát nhắc đến ai?

- Trong lớp c/m ai được sống cùng với ông bà của mình?

- Để thể hiện tình cảm của mình với ông bà c/m phải như thế nào

- Cô liên hệ giới thiệu bài thơ:”Giữa vòng gió thơm” của tác giả”Quang Huy”

**HĐ2: Giữa vòng gió thơm**

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ

+ Hỏi trẻ tên bài thơ? Tên tác giả?

- Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm yêu thương, quan tâm của em bé dành cho bà khi bà bị ốm. Em bé biết yêu thương, lo lắng cho bà

- Cô giảng từ khó “Ầm ĩ” Là nói to làm ồn.

+ “Phe phẩy” là đung đưa quạt thật nhẹ tạo ra làn gió mát

- Cô đọc lần 2 kết hợp với hình ảnh minh họa trên máy tính

- Cho cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần(sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại nội dung bài thơ:

+Trong bài thơ có những ai?

+ Bạn nhỏ đã nhắc chú Gà Nâu và Vịt Bầu điều gì?

+ Vì sao bạn nhỏ lại nhắc chú vịt bầu và bạn gà nâu im lặng?

+ Khi bà ốm bạn nhỏ đã làm gì để bà ngủ ngon? Câu thơ nào nói lên điều đó?

+ Bé đã quạt cho bà ngủ thế nào? Bà bị ốm cảnh vật như thế nào?

+ Qua bài thơ con thấy tình cảm của em bé đối với bà như thế nào?

+ Con thấy bạn nhỏ có yêu bà của mình không?

+ Con có yêu bà của mình không? Yêu bà các con phải làm gì?

- GD trẻ biết yêu quý ông bà và nghe lời ông bà, giúp đỡ, chăm sóc ông bà.

- Cô cùng trẻ đọc thơ nhiều lần.

- Cho thi đua tổ, nhóm, cá nhân (sửa sai cho trẻ )

- Mời trẻ đọc thơ nối tiếp nhau.

- Lần 3 cô đọc kết hợp với sa bàn rối dẹt

- Cô giới thiệu cách phổ nhạc cho bài thơ, cô hát cho trẻ nghe lần 1.

- Mời trẻ hát cùng cô.

**HĐ3: Trò chơi “Nhanh tay nhanh mắt”**

- Cô chia lớp thành 4 đội, nhiệm vụ của mỗi đội là tìm những hình ảnh được nhắc đến trong bài thơ gắn lên bảng theo trình tự nội dung bài thơ. Sau thời gian là ½ bản nhạc cô kiểm tra kết quả, đội nào gắn đúng và nhanh nhất đội đó dành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần

- Cô khuyến khích động viên trẻ chơi. Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**IV/Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 4 ngày 02 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Tạo nhóm và đếm đến 7. NB nhóm có số lượng là 7. NB số 7.**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tạo nhóm và đếm đến 7, nhận biết các nhóm có số lượng 7, nhận biết số 7.

- Rèn kỹ năng đếm từ 1 đến 7 cho trẻ, đếm không bỏ sót. Kĩ năng xếp tương ứng 1;1, kĩ năng xếp và đếm từ trái qua phải.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất gọn và giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 7 cái áo, 7 cái quần. Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn. Thẻ số 6, 7

- Nhạc bài hát “Đồ dùng bé yêu”

- 3 ngôi nhà có gắn thẻ số 5, 6, 7. 4 bức tranh vẽ các nhóm đồ dùng gia đình

- Mô hình cửa hàng nội thất: 6 chiếc ti vi, 6 chiếc quạt điện

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Ôn số 6**

- Trẻ hát bài “Đồ dùng bé yêu”.Hỏi trẻ: Các con vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát nói đến đồ dùng nào trong gia đình

- Cô cho trẻ đi thăm quan cửa hàng nội thất. Hỏi trẻ trong cửa hàng có bán những gì? Có bao nhiêu chiếc tivi (5 tivi)

- Cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả, 6 chiếc ti vi tương ứng với thẻ số mấy.

- Ngoài ti vi cửa hàng còn có gì nữa? Có bao mấy chiếc quạt điện (6 quạt điện)

- Vậy 6 chiếc quạt tương ứng thẻ số mấy? Cô cho trẻ lên lấy thẻ số cầm tương ứng với số chiếc quạt)

**HĐ2: Tạo nhóm và đếm đến 7. NB nhóm có số lượng là 7. NB số7.**

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 giỏ đồ chơi. Cho trẻ xếp tất cả số áo trong rổ ra (7 cái áo).

- Cho trẻ xếp, cô kiểm tra.

- Cho trẻ lấy 6 cái quần xếp tương ứng 1-1 với số áo. Cho trẻ đếm số quần. (6 cái quần)

- Cô cho trẻ đếm số áo. So sánh nhóm và nhóm quần như thế nào với nhau.

+ Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn? Nhiều hơn là mấy, ít hơn là mấy? vì sao con biết

+ Muốn cho nhóm áo bằng nhóm quần thì chúng mình làm như thế nào? (lấy thêm 1 cái quần hoặc bớt đi 1 cái áo)

+ 6 thêm 1 là mấy? Cô dùng thẻ số mấy để biểu thị số áo?

- Cô giới thiệu số 6. Cho trẻ phát âm nhiều lần “số 6”

+ Cô muốn cho số quần bằng số áo và bằng 7 thì làm như thế nào? (cho trẻ lấy thêm 1 cái quần)

- Trẻ đếm nhóm áo và nhóm quần (7 cái áo, 7 cái quần)

- So sánh nhóm áo và nhóm quần.(đều bằng nhau và = 7). Cô cho trẻ lấy thẻ số 7 tương ứng với số quần

- Cô giới thiệu số 7 cho trẻ. Cô đọc mẫu nhiều lần. Cô dạy trẻ cách phát âm

- Cô cho trẻ kiểm tra và đọc bằng các hình thức khác nhau ( tổ, nhóm, cá nhân)

- Cô cho trẻ cất dần số quần và nói số lượng sau khi cất. Cô cho trẻ cất hết số áo (vừa cất vừa đếm )

- Hỏi trẻ bây giờ con còn gì (thẻ số 7). Cô cho trẻ đọc thẻ số 7 cất vào rổ.

**\* TC: Trò chơi tìm về đúng nhà**

- Cô có 3 ngôi nhà, mỗi ngôi nhà mang 1 số khác nhau là 5, 6, 7

+ Cách chơi: Cô cho trẻ vừa đi vừa hát khi nghe hiệu lệnh của cô về ngôi nhà có số mấy thì các con hãy về ngôi nhà gắn số đó

+ Luật chơi nếu ai tìm về ngôi nhà không đúng với yêu cầu của cô thì sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng

**\* TC: Nhanh tay nhanh mắt**

- Cách chơi: cô chia lớp làm 4 nhóm, nhiệm vụ của mỗi nhóm là tìm những nhóm có số lượng 7 khoanh tròn và gắn thẻ số tương ứng

- Sau thời gian là 1 bản nhạc cô kiểm tra kết quả đội nào khoanh đúng nhiều và nhanh nhất đội đó sẽ dành chiến thắng

- Nhận xét kết quả chơi.

**HĐ3: Bé cất dọn đồ chơi**

- Cô và trẻ cùng thu dọn đồ chơi.

- Cùng hát “Đồ dùng bé yêu” kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 5 ngày 3 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Đề tài: Đi trên ván kê dốc. Trò chơi: Tay ai khỏe hơn**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, trẻ thực hiện được vận động đi trên ván kê dốc biết khi đi trên ván kê dốc không nghiêng người, không ngã.

- Rèn cho trẻ sự khéo léo, mạnh dạn tự tin.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ chăm tập thể dục thể thao để có sức khỏe tốt.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

- 2 ván kê dốc, 2 rổ cho trẻ ném bóng, 40 quả bóng

- Nhạc bài hát “Niềm vui gia đình, cả nhà đều vui, nhà của tôi

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Đến thăm nhà bà**

- Cô tổ chức cho trẻ đi đến thăm nhà bà , đi các kiểu đi: đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót… trên nền nhạc bài hát “nói với em” về đội hình 3 hàng ngang

**HĐ2: Trẻ thực hiện vận động**

**\*Cho trẻ tập bài tập PTC**

+ ĐT1 : Hai tay ra trước, hạ xuống

+ ĐT2: Hai tay lên cao cúi gập người về phía trước

+ ĐT3: Đứng co duỗi từng chân

+ ĐT4: Bật chụm tách chân

- Lần 1: Tập kết hợp nhịp đếm 2l x 8n

- Lần 2: Tập kết hợp với bài hát: “Nhà mình rất vui”.

- ĐTNM: ĐT3: 2 lần x 8 nhịp.

**\*Vận động cơ bản:** **"Đi trên ván kê dốc**".

- Cô cho trẻ trải nghiệm vận động

- Cô giới thiệu vận động “Đi trên ván kê dốc”

- Cô thực hiện mẫu lần 1

- Cô cho trẻ thực hiện lần 2+ phân tích vận động.

+TTCB: Cô đi từ đầu hàng ra trước đầu thấp của ván dốc, 2 tay chống hông để giữ thăng bằng, mắt nhìn thẳng phía trước.  
Khi có hiệu lệnh “Đi” Cô bước lên tấm ván và đi dần lên đến đầu cao của ván dốc thì dừng lại, cô quay người đi xuống hết ván dốc thì bước ra và đi về cuối hàng.

- Cô mời 2 trẻ lên thực hiện

- Lần lượt cô mời 2 trẻ lên thực hiện (cô bao quát sửa sai)

- Cho trẻ thi đua theo nhiều hình thức tổ-nhóm-cá nhân (Cô bao quát sửa sai cho trẻ )

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục thể thao để có sức khỏe tốt

- ĐT: Tên VĐCB ?

**\* TC: Tay ai khỏe hơn**

- Cách chơi: Hai bạn đứng đối diện nhau nắm tay nhau cùng cùng lắc, khi có hiệu lệnh kéo, hai bạn dùng sức của mình mình kéo bạn kia về phía mình. Bạn nào thua sẽ là người thua cuộc.

- Luật chơi: Khi hát đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả 2 bạn cùng xoay nửa vòng tròn để lộn cầu vồng

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần, cô khuyến khích động viên trẻ

- Cô nhận xét trẻ chơi

**HĐ3: Hồi tĩnh**

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng trên nền nhạc hát bài “Niềm vui gia đình.”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

...........................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 04 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài: Làm giỏ hoa tặng mẹ**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra các loại hoa theo ý thích

- Trẻ biết phối hợp các kĩ năng uốn cong, sử dụng kéo, quấn, dính, đính, đan cài, xếp chồng để tạo ra sản phẩm

- Phát triển sự khéo léo, linh hoạt của đôi bàn tay, trí tưởng tượng, óc thẩm mĩ cho trẻ

- Trẻ tích cực hứng thú tham gia hoạt động. Gd trẻ biết yêu thích cái đẹp và yêu thích sản phẩm của mình làm ra

**II. Chuẩn bị**

- Giỏ hoa cúc, giỏ hoa hồng, giỏ hoa đồng tiền, bông hoa rời

- Nhạc bài: “ Mẹ ơi có biết”

- Kéo, giấy màu các loại, giấy nhún, bìa màu, keo, lẵng hoa, cành hoa, khăn lau tay cho trẻ…

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Bé đọc thơ vui**

- Cô và trẻ đọc bài thơ “ Lòng mẹ” .Trò chuyện về nội dung bài thơ:

- C/m vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói về ai?

+ Tình cảm của mẹ giành cho bạn nhỏ như thế nào?

+ Tình cảm của bạn nhỏ đối với mẹ như thế nào?

- Cô liên hệ giới thiệu cho trẻ quan sát 3 giỏ hoa cô làm để tặng mẹ

**HĐ2: Đôi tay khéo léo**

 -Cho trẻ xem một số mẫu giỏ hoa của cô và trò chuyện cùng trẻ.

**\* Cho trẻ quan sát giỏ hoa cúc:**

- Cô đưa giỏ hoa cúc ra và hỏi trẻ:

+ Các con nhìn xem cô có giỏ hoa gì đây? Giỏ hoa cúc có những gì? Những bông hoa có màu gì?

- Cô cho trẻ sờ cánh hoa và hỏi trẻ: Những bông hoa này được làm bằng gì?

**\* Cho trẻ quan sát giỏ hoa hồng**

- Bạn nào có nhận xét gì về giỏ hoa này? Giỏ hoa này được làm bằng gì?

- Theo các con muốn làm được giỏ hoa này các con phải làm như thế nào

- Từ mảnh giấy cô sắp theo đường thẳng và dán những đường thẳng lại để tạo thành độ phồng của giỏ hoa sau đó cô đính

những bông hoa rời vào nhau

**\*Cho trẻ quan sát giỏ hoa đậu biếc**

- C/m thấy giỏ hoa này như thế nào? Giỏ hoa này được làm bằng gì? Muốn làm được giỏ hoa này c/m phải làm như thế nào?

- Để làm được giỏ hoa này cũng từ mảnh giấy cô sắp theo đường thẳng sau đó cô dán 2 mí lại với nhau bẻ từng cánh xuống sau đó cô lấy bông hoa dán lại

- Cô hỏi ý tưởng của trẻ: Con thích làm giỏ hoa gì để tặng mẹ? Con làm những bông hoa màu gì? Làm như thế nào?

- Cô đã chuẩn bị đồ dùng như: Giấy màu các loại, hồ dán, kéo… c/m cùng làm những giỏ hoa thật đẹp để tặng cho mẹ của c/m nhé

- Cô giới thiệu cách làm giỏ hoa: Đầu tiên cô lấy những tờ giấy hình chữ nhật rồi sau đó gập đôi lại và dùng kéo cắt cho gần hết miệng giấy sau đó cô cắt tròn cho tất cả các đầu giấy rồi vuốt cong các cánh hoa tiếp theo là cuộn chúng lại thành vòng tròn và dùng keo dán lại thành những bông hoa. Sau đó cô xếp những bông hoa lại thành 1 giỏ hoa cúc rất đẹp đấy

***\* Trẻ thực hiện:***

- Cô cho trẻ về bàn thực hiện. Cô đi từng nhóm quan sát hướng dẫn trẻ.

– Trong quá trình trẻ làm cô bật nhạc nhẹ nhàng

***\* Trưng bày và nhận xét sản phẩm:***

- Cho trẻ đem sản phẩm của mình lên trưng bày.Cho trẻ nhận xét bài của mình, của bạn. Cô nhận xét chung.

**\* Hoạt động 3: Tặng giỏ hoa cho mẹ**

**-** Cô và trẻ cùng mang những giỏ hoa đến tặng mẹ, múa hát vận động bài “ Mẹ ơi có biết”

**Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

...........................................................................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái, hành vi của trẻ

...........................................................................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 05 tháng 11 năm 2023**

**Ôn luyện: Tạo nhóm đến 7, đếm đến 7, nhận biết số 7.**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tạo nhóm và đếm đến 7, nhận biết các nhóm có số lượng 7, nhận biết số 7.

- Rèn kỹ năng đếm thành thạo đến 7. Kĩ năng xếp tương ứng 1;1, kĩ năng xếp và đếm từ trái qua phải.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất gọn và giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 7 cái áo, 7 cái quần. Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn. Thẻ số 6, 7

- Nhạc bài hát “Đồ dùng bé yêu”

- 3 ngôi nhà có gắn thẻ số 5, 6, 7. 4 bức tranh vẽ các nhóm đồ dùng gia đình

- Mô hình cửa hàng nội thất: 6 chiếc ti vi, 6 chiếc quạt điện

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Ôn số 6**

- Cô cho trẻ đi thăm quan cửa hàng nội thất. Hỏi trẻ trong cửa hàng có bán những gì? Có bao nhiêu chiếc tivi (5 tivi)

- Cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả, 6 chiếc ti vi tương ứng với thẻ số mấy.

- Ngoài ti vi cửa hàng còn có gì nữa? Có bao mấy chiếc quạt điện (6 quạt điện)

- Vậy 6 chiếc quạt tương ứng thẻ số mấy? Cô cho trẻ lên lấy thẻ số cầm tương ứng với số chiếc quạt)

**HĐ2: Tạo nhóm và đếm đến 7. NB nhóm có số lượng là 7. NB số7.**

- Cho trẻ lấy 6 cái quần xếp tương ứng 1-1 với số áo. Cho trẻ đếm số quần. (6 cái quần)

- Cô cho trẻ đếm số áo. So sánh nhóm và nhóm quần như thế nào với nhau.

+ Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn? Nhiều hơn là mấy, ít hơn là mấy? vì sao con biết

+ Muốn cho nhóm áo bằng nhóm quần thì chúng mình làm như thế nào? (lấy thêm 1 cái quần hoặc bớt đi 1 cái áo)

+ 6 thêm 1 là mấy? Cô dùng thẻ số mấy để biểu thị số áo?

+ Cô muốn cho số quần bằng số áo và bằng 7 thì làm như thế nào? (cho trẻ lấy thêm 1 cái quần)

- Trẻ đếm nhóm áo và nhóm quần (7 cái áo, 7 cái quần)

- So sánh nhóm áo và nhóm quần.(đều bằng nhau và = 7). Cô cho trẻ lấy thẻ số 7 tương ứng với số quần

- Cô cho trẻ kiểm tra và đọc bằng các hình thức khác nhau ( tổ, nhóm, cá nhân)

- Cô cho trẻ cất dần số quần và nói số lượng sau khi cất. Cô cho trẻ cất hết số áo (vừa cất vừa đếm )

- Hỏi trẻ bây giờ con còn gì (thẻ số 7). Cô cho trẻ đọc thẻ số 7 cất vào rổ.

**\* TC: Trò chơi : Tìm đúng số lượng**

- Cô có 3 nhóm đồ chơi, mỗi nhóm có số lượng khác nhau. Trẻ phải tìm và khoanh tròn vào các nhóm só số lượng 7.

+ Luật chơi nếu ai khoanh không đúng với yêu cầu của cô thì sẽ thua cuộc.

**\* TC: Nhanh tay nhanh mắt**

- Cách chơi: cô chia lớp làm 4 nhóm, nhiệm vụ của mỗi nhóm là tìm những nhóm có số lượng 7 khoanh tròn và gắn thẻ số tương ứng

- Sau thời gian là 1 bản nhạc cô kiểm tra kết quả đội nào khoanh đúng nhiều và nhanh nhất đội đó sẽ dành chiến thắng

- Nhận xét kết quả chơi.

**HĐ3: Bé cất dọn đồ chơi**

- Cô và trẻ cùng thu dọn đồ chơi.

- Cùng hát “Đồ dùng bé yêu” kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH II “NHỮNG NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH BÉ” (2)**

**Thứ 2 ngày 06 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTTC – KNXH**

**Đề tài: Bé yêu ông bà**

**I. Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ cảm nhận được tình cảm của ông, bà dành cho mình, biết ông bà là người luôn dành tình yêu thương, chăm sóc cho học sinh khi ở nhà.

- Trẻ có kỹ năng nói, thể hiện tình cảm với ông, bà qua hành động. Có kỹ năng cắt, dán hoa trang trí quà tặng.

- Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng ông, bà, biết giúp đỡ ông, bà những việc nhỏ khi ở nhà.

**II. Chuẩn bị**

- Những chiếc bưu thiếp, chiếc khăn, chiếc áo.

- Nhạc bài hát “ú tim” , “cháu yêu bà”

- video câu chuyện “Người ông đáng kính”

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1. Ông bà của bé.**

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về ông bà của mình.

+ Con có ở cùng ông bà không? Hàng ngày ông bà làm những gì?

+ Con có yêu ông bà không? Vì sao?

**HĐ2. Bé yêu ông bà**

- Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện “Người ông đáng kính” và đàm thoại về nội dung câu chuyện.

+ Câu chuyện vừa rồi nhắc đến ai?

+ Ông của bạn Hân thường ngày như thế nào?

+ Bạn Hân đã làm gì?

+ Chuyện gì đã xảy ra trên đường đi học về? Ông đã làm gì?

+ Hân đã cảm thấy thế nào khi hàng ngày Hân đối xử với ông như vậy?

+ Từ đó Hân trở nên như thế nào?

+ Qua câu chuyện con thấy tình cảm ông dành cho Hân như thế nào? Con sẽ làm gì nếu con là bạn Hân?

- Trẻ kể về ông bà của mình?

+ Ngoài ông ra chúng mình còn có ai nữa? Bà là ai?

+ Hàng ngày ông (bà) làm gì cho con? Con thấy ông bà của mình là người như thế nào?

+ Sau mỗi ngày thứ 7, chủ nhật nghỉ ở nhà Con sẽ làm gì khi ở nhà với ông bà?

- Cô giáo đóng vai là bà, cho trẻ thể hiện hành động với bà (trẻ lấy nước mời cô giáo. Xoa bóp vai, tay , chân cho bà).

- Cho trẻ đi lấy nước mời ông bà?

+ Khi lấy nước mời ông bà con nói với ông (bà) ntn?

+ Ông (bà) của con có khi nào buồn chưa? Vì sao con biết ông (bà) buồn? (Cô không nói, vẻ mặt buồn rầu)   
+ Khi ông (bà) buồn con đã làm gì? Con nói như thế nào?

**\* Bé chơi “trốn tìm”**

- Cô đóng là bà, cùng trẻ chơi trốn tìm trên nền nhạc bài hát “ú tim”

+ Khi được chơi cùng ông (bà) con cảm thấy như thế nào?

+ Khi được ông (bà) âu yếm vào lòng, con cảm thấy ntn?

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ phải biết yêu thương, nghe lời ông (bà),

+ Với những tình cảm ông (bà) dành cho chúng mình con sẽ làm gì để thể hiện tình cảm với ông (bà)?

- Trò chuyện về món quà mà trẻ muốn dành tặng cho ông (bà) của mình.

**HĐ3. Món quà tặng ông bà**

- Cô giới thiệu những món quà ý nghĩa có thể tặng cho ông bà đáng kính.

- Cho trẻ về nhóm của mình làm quìa theo ý thích.

- Cô quan sát hướng dẫn trẻ làm

- Cho trẻ mang những món quà lên tặng ông bà và thể hiện tình cảm của mình qua lời nói.

- Cùng nhau hát “Cháu yêu bà” và kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái, hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.......................................................................................................................................................................................................

**Thứ 3 ngày 07 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTTC**

**Đề tài: Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian. TC: Ném vòng**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, trẻ thực hiện được vận động chạy liên tục 150m không hạn chế về thời gian đúng kỹ thuật.

- Rèn cho trẻ sức bền, mạnh dạn tự tin khi tham gia vận động.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ chăm tập thể dục thể thao để có sức khỏe tốt.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

- Nhạc bài hát “Nhà mình rất vui, Cả nhà thương nhau” “ Nhà của tôi”

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Cùng đi chơi với gia đình.***

- Cô giới thiệu về chuyến đi chơi cùng gia đình.

- Cho trẻ đi thành vòng tròn trên nền nhạc bài hát “Nhà mình rất vui” kết hợp với đi các kiểu chân: đi kiễng chân, nhón gót, khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm và về đội hình 3 hàng ngang

***HĐ2: Bé chạy liên tục 150m không hạn chế về thời gian***

***\* BTPTC*:**

- ĐT tay: Tay ra trước gập khuỷu tay

- ĐT chân: Ngồi xổm, đứng lên

- ĐT bụng: Hai tay chống hông, nghiêng người sang 2 bên.

- Động tác bật: Bật tách chụm chân.

- Lần 1: Tập mỗi ĐT 2l x 8n. Tập lần 2 kết hợp bài hát “Cả nhà thương nhau”

- Tập nhấn mạnh ĐT chân.

***\* VĐCB: Chạy liên tục 150m không hạn chế về thời gian***

- Giới thiệu quãng đường dài 150m, hỏi trẻ có những cách nào để vượt qua con đường này?

- Cho trẻ thực hiện ý tưởng.

- Cô mời trẻ thành 2 hàng ngang đối diện nhau.

- Cô giới thiệu vận động: Chạy liên tục 150m và làm mẫu cho trẻ lần 1.

- Lần 2 cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác: TTCB: đứng ở đầu vạch xuất phát, đứng chân trước chân sau, khi nghe hiệu lệnh bắt đầu thì lấy đà, dùng sức mạnh của đôi chân để chạy thật nhanh về đích, trong khi chạy chú ý phải nhấc cao chân, đánh 2 cánh tay nhịp nhàng và chạy thẳng về đích, rồi về đứng cuối hàng. Vì vận động này không yêu cầu về mặt thời gian nên bạn nào chạy nhanh có thể chạy thật nhanh về đích, bạn nào chạy chậm và yếu hơn hãy duy trì sức bền chạy sao cho hết quàng đường 150m.

- Mời trẻ 2 tổ lần lượt lên thực hiện, cô chú ý bao quát và sửa sai cho trẻ.

- Cho 2 tổ thi đua chạy ngược chiều nhau xem đội có nhiều nào hoàn thành quãng đường nhanh hơn.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

- Hỏi trẻ tên vận động.

***\* TCVĐ: Chuyền bóng.***

- Cô nêu cách chơi, luật chơi: Mỗi đội đứng thành 1 hàng dọc, bạn đầu hàng cầm bóng chuyền qua đầu cho bạn đứng sau, và tiếp tục chuyền bóng cho những bạn đứng sau và đến cuối hàng. Thời gian là 1 bản nhạc, đội nào chuyền bóng về cuối hàng trước sẽ là đội chiến thắng.

- Luật chơi: Khi chuyền bóng không được làm rơi bóng.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 lần, nhận xét kết quả chơi.

***HĐ3: Thư giãn nhẹ nhàng.***

- Cô cho trẻ hát “Gia đình nhỏ hạnh phúc to” đi nhẹ nhàng xung quanh lớp, thả lỏng chân tay.

- Kết thúc hoạt động.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái, hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 ngày 08 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Thêm bớt, so sánh, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết thêm, bớt, so sánh tạo sự bằng nhau các nhóm có số lượng 7

- Rèn kỹ năng đếm từ từ trái qua phải, kỹ năng thêm vào, bớt đi, kĩ năng xếp tương ứng 1;1

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất gọn và giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 7 cái áo, 7 cái quần. Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn. Thẻ số 1,2,3,4,5,6,7

- Nhạc bài hát “Đồ dùng bé yêu”

- Trò chơi trên máy tính thêm bớt số lượng trong phạm vi 7.

- Mô hình cửa hàng nội thất: 7 chiếc ti vi, 7 chiếc quạt điện

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Bé thăm cửa hàng gia dụng***

- Trẻ hát bài “Nhà mình rất vui” Hỏi trẻ: Các con vừa hát bài hát gì?

- Cô cho trẻ đi thăm quan cửa hàng gia dụng. Có bao nhiêu chiếc tivi (7 tivi)

- Cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả, 7 chiếc ti vi tương ứng với thẻ số mấy.

- Ngoài ti vi cửa hàng còn có gì nữa? Có bao mấy chiếc quạt điện (7 quạt điện)

- Vậy 6 chiếc quạt tương ứng thẻ số mấy( Cô cho trẻ lên lấy thẻ số cầm tương ứng với số chiếc quạt)

***HĐ2: Thêm bớt, so sánh, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7.***

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 giỏ đồ chơi. Cho trẻ xếp tất cả số áo trong rổ ra (7 cái áo). (cho trẻ xếp).cô kiểm tra

- Cho trẻ lấy 6 cái quần xếp tương ứng 1-1 với số áo. Cho trẻ đếm số quần. Có bao nhiêu cái quần (6 cái quần)

- Cô cho trẻ đếm số áo. So sánh nhóm và nhóm quần như thế nào với nhau.

- Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn? Nhiều hơn là mấy, ít hơn là mấy?(vì sao con biết)

- Muốn cho nhóm áo bằng nhóm quần thì chúng mình làm như thế nào? (lấy thêm 1 cái quần hoặc bớt đi 1 cái áo)

- Nhưng cô muốn cho số quần bằng số áo và bằng 7 thì làm như thế nào? (cho trẻ lấy thêm 1 cái quần)

- Trẻ đếm nhóm áo và nhóm quần (7 cái áo, 7 cái quần)

- So sánh nhóm áo và nhóm quần.(đều bằng nhau và = 7). Cô cho trẻ lấy thẻ số 7 tương ứng với số quần

+ Nếu cô bớt đi 1 chiếc áo, thì số áo lúc này còn lại mấy? Dùng thẻ số để biểu thị số áo

+ Số áo và quần như thế nào với nhau? Muốn cho số áo và quần bằng nhau phải làm thế nào?

- Cô chọn cách thêm 1 áo vào cho đủ.

- Cho trẻ thêm 1 chiếc áo và kiểm tra kết quả. Dùng thẻ số để biểu thị số áo.

- Tương tự, cô bớt đi 2 chiếc áo số áo bằng bao nhiêu? Dùng thẻ số để biểu thị số áo

+ Số áo và quần như thế nào với nhau? Muốn cho số áo và quần bằng nhau phải làm thế nào?

- Tương tự như vậy cô lần lượt yêu cầu trẻ bớt đi 3,4, 5,6 chiếc áo.

***HĐ3: Trò chơi bé thích:***

**\* TC: Tìm người thân**

- Cô ccho trẻ đi xung quanh lớp và hát “Cả nhà thương nhau” Khi cô yêu cầu tìm 7 người thân kết tahnfh một gia đình, trẻ sẽ tìm bạn sao cho đủ 7 người. Cô nhận xét từng nhóm

+ Nếu cô mời 1 người về nhà của cô thì số người trong gia đình con còn lại mấy người?

+ Khi người này trở về với gia đình con thì gia đình ocn có bao nhiêu thành viên?

**\* TC: Thêm vào cho đủ**

- Cách chơi: Chia lớp thành 3 đôi, mỗi đội có 1 bảng có gắn các nhóm đối tượng số lượng nhỏ hơn 7. Nhiệm vụ của mỗi đội là thảo luận để thêm vào bao nhiêu để có số lượng 7.

- Nhận xét kết quả chơi của mỗi đội.

***HĐ4. Niềm vui gia đình.***

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về mỗi dịp nghỉ lễ gia đình thường làm những gì?

- Cho trẻ cùng nhau đi du lịch.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

.

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 09 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “Bông hoa cúc trắng”**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhớ tên truyện, nhớ các nhân vật trong truyện, trẻ hiểu nội dung câu chuyện.

- Phát triển khả năng ghi nhớ cho trẻ, rèn cho trẻ kĩ năng trả lời câu hỏi của cô một cách rõ ràng mạch lạc.

- Trẻ lắng nghe cô kể chuyện, hứng thú vào các hoạt động của cô. Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc người thân trong gia đình.

**II. Chuẩn bị:**

- Sa bàn rối truyện “Bông hoa cúc trắng”.

- Bài hát “Chỉ có một trên đời” “Bàn tay mẹ”

- Video câu chuyện “Bông hoa cúc trắng”

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Trò chuyện về mẹ.**

- Cô cho nghe bài hát “Bàn tay mẹ”. Cô hỏi trẻ

+ Chúng mình vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về ai? Hàng ngày mẹ làm những gì cho các con?

+ Chúng mình làm những gì giúp mẹ? Có câu chuyện nào kể về mẹ?

- Cô dẫn dắt và giới thiệu câu chuyện “Bông hoa cúc trắng”

**HĐ2: Chuyện kể về mẹ.**

- Cô kể cho trẻ nghe lần 1 kết hợp với cử chỉ, điệu bộ.

+ Cô hỏi trẻ: Cô vừa kể câu chuyện gì?

- Cô giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn nhỏ khi mẹ ốm mệt nhà rất nghèo không có tiền chữa bệnh cho mẹ. Cô bé đã đi tìm thầy thuốc mặc dù trời rất lạnh quần áo mỏng manh nhưng cô vẫn đi. Cô bé đã gặp thầy thuốc đó là cụ già. Cụ già bảo cô bé tìm bông hoa có trăm cánh, nhưng cô bé đã không thấy chỉ thấy bông hoa tám cánh cô bé đã kiên trì xé những cánh hoa thành vô vàn cánh đem về nhà. Khi về thấy mẹ đã khỏi bệnh đó là món quà quí giành cho cô bé. Từ đó bông hoa cúc trắng là biểu tượng của lòng hiếu thảo của con giành cho cha mẹ.

- Cô kể lần 2 kết hợp sa bàn rối minh họa.

- Đàm thoại nội dung truyện cùng trẻ:

+ Trong câu chuyện có những ai? Hai mẹ con cô bé sống ở đâu?

+ Chuyện gì xảy ra với mẹ cô bé?

+ Bà mẹ đã nói gì với con gái?

+Vâng lời mẹ cô bé đã làm gì? Cô gái đã gặp ai?

+ Bà cụ nói gì với cô bé? Cô bé đã trả lời bà cụ thế nào?

+ Cô bé đã tìm thấy gì? Ở đâu?

+ Cô đã nghe thấy tiếng bà cụ nói gì bên tai? Cô đã làm gì với bông hoa?

+ Khi trở về nhà bà cụ nói gì với cô? Được chữa khỏi bệnh 2 mẹ con cô bé sống như thế nào?

+ Tại sao bông hoa cúc lại là loài hoa tượng trưng cho lòng hiếu thảo?

+ Qua câu chuyện con học được điều gì?

- Cô giáo dục trẻ.

- Cô cho trẻ xem video câu chuyện “Bông hoa cúc trắng”

- Đàm thoại tên câu chuyện.

**\* Trò chơi “Ghép tranh truyện”**

- Cô tặng mỗi đội một tập tranh về nộ dung câu chuyện, mỗi đội thảo luận và tìm ra thứ tự các bức tranh theo trình tự diến biến câu chuyện. Thời gian là 1 phút đội nào ghép đúng và nhanh hơn sẽ dành chiến thắng.

**HĐ3: Quà tặng mẹ.**

- Cô và trẻ múa và hát bài hát “Chỉ có một trên đời”

- Kết thúc hoạt động.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

.............................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 10 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTTM – Âm nhạc**

**Đề tài: Dạy KN ca hát bài “Nhà mình rất vui \_ ST Lê Đức Hùng**

**TCAN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật. HN: Ru con**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát, tác giả. Trẻ hát đúng lời, đúng nhịp của bài hát và thể hiện tình cảm khi hát.

- Trẻ hát khớp với nhạc bài hát, đúng giai điệu bài hát

- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động, hứng thú chơi trò chơi và lắng nghe cô hát. Trẻ yêu quí bảo vệ đồ dùng gia đình.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát có trong bài dạy.

- Video về gia đình bạn Bông tôt chức sinh nhật

**III. Tổ chức hoạt động**

**HĐ1: Bé kể về gia đình**

- Cô cùng trẻ quan sát video gia đình bạn Bông tổ chức sinh nhật.

- Cô cùng trò truyện cùng trẻ về gia đình của mình.

- Cô dẵn dắt giới thiệu bài hát “Nhà mình rất vui” ST: Lê Đức Hùng

**HĐ2: Bé vui ca hát**

- Cô hát cho trẻ nghe bài hát lần 1 kết hợp ánh mắt, nét mặt.

- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát của tác giả viết về một gia đình hạnh phúc, nhạc sĩ đã ví mẹ là đóa hoa hồng dành tặng cho ba, bà là mái nhà của gia đình, con là nụ hoa đẹp xinh. Gia đình bạn nhỏ sống vui thuận hòa bên nhau. Vì có được một cuộc sống hạnh phúc nên ngày nào cũng vui ca hát. Bài hát có gia điệu vui tươi, nhộn nhịp, nên khi hát bài hát này cần hát hơi nhanh, miệng luôn cười để thể hiện niềm vui khi hát.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp nhạc

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 2- 3 lần. Cô sửa sai cho trẻ.

- Cô cho trẻ thi đua nhau bằng nhiều hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân hát kết hợp với nhạc của bài hát.

- Cô quan sát và sửa sai, sửa tư thế khi hát cho trẻ

- Cô cho trẻ nhắc lại tên bài hát, tác giả.

- Mời trẻ hát lại bài hát.

**HĐ3: Trò chơi âm nhạc: “Nghe tiếng hát tìm đồ vật**”

- Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi: Cô mời 1 bạn ra ngoài. Cô đưa đồ vật cho 1 bạn trong lớp cầm giấu đi. Bạn ở ngoài đi vào, cả lớp hát khi bạn đi đến gần bạn cầm đồ vật cả lớp hát to bạn sẽ nghe và chỉ tên bạn cầm. bạn cầm đồ vật sẽ đưa ra, nếu bạn không tìm được mà đi xa cả lớp lại hát nhỏ. bạn nào nghe tinh tìm nhanh là chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.

**\* HĐ4: Quà tặng âm nhạc**

- Cô giới thiệu bài hát nghe “Ru con” dân ca Nam bộ.

- Cô hát lần 1 cho trẻ nghe.

- Cô giảng nội dung bài hát nghe.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp động tác minh họa. cho trẻ hát vận động theo ngẫu hứng cùng cô.

- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát nghe, tên dân ca. Cô giáo dục trẻ.

- Kết thúc hoạt động.

**IV. Đánh giá hàng ngày.**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

.............................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 11 tháng 11 năm 2023**

**Ôn luyện: Thêm bớt, so sánh tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết thêm, bớt, so sánh tạo sự bằng nhau các nhóm có số lượng 7 một cách thành thạo.

- Rèn kỹ năng đếm từ từ trái qua phải, kỹ năng thêm vào, bớt đi, kĩ năng xếp tương ứng 1: 1.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất gọn và giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 7 cái áo, 7 cái quần. Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn. Thẻ số 1,2,3,4,5,6,7

- Nhạc bài hát “Nhà mình rất vui”

- Trò chơi trên máy tính thêm bớt số lượng trong phạm vi 7.

- Mô hình cửa hàng nội thất: 7 chiếc ti vi, 7 chiếc quạt điện

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Thêm vào cho đủ***

- Cô cho trẻ đi thăm quan cửa hàng nội thất. Hỏi trẻ trong cửa hàng có bán những gì? Có bao nhiêu chiếc tivi (7 tivi)

- Cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả, 6 chiếc ti vi tương ứng với thẻ số mấy.

- Ngoài ti vi cửa hàng còn có gì nữa? Có bao mấy chiếc quạt điện (7 quạt điện)

- Vậy 6 chiếc quạt tương ứng thẻ số mấy( Cô cho trẻ lên lấy thẻ số cầm tương ứng với số chiếc quạt)

***HĐ2: Thêm bớt, so sánh, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7***

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 giỏ đồ chơi. Cho trẻ xếp tất cả số áo trong rổ ra (7 cái áo). (cho trẻ xếp).cô kiểm tra

- Cho trẻ lấy 6 cái quần xếp tương ứng 1-1 với số áo. Cho trẻ đếm số quần. Có bao nhiêu cái quần (6 cái quần)

- Cô cho trẻ đếm số áo. So sánh nhóm và nhóm quần như thế nào với nhau.

- Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn? Nhiều hơn là mấy, ít hơn là mấy?(vì sao con biết)

- Muốn cho nhóm áo bằng nhóm quần thì chúng mình làm như thế nào? (lấy thêm 1 cái quần hoặc bớt đi 1 cái áo)

- Nhưng cô muốn cho số quần bằng số áo và bằng 7 thì làm như thế nào? (cho trẻ lấy thêm 1 cái quần)

- Trẻ đếm nhóm áo và nhóm quần (7 cái áo, 7 cái quần)

- So sánh nhóm áo và nhóm quần.(đều bằng nhau và = 7). Cô cho trẻ lấy thẻ số 7 tương ứng với số quần

- Cô cho trẻ kiểm tra và đọc bằng các hình thức khác nhau ( tổ, nhóm, cá nhân)

+ Nếu cô bớt đi 1 chiếc áo, thì số áo lúc này còn lại mấy? Dùng thẻ số để biểu thị số áo

+ Số áo và quần như thế nào với nhau? Muốn cho số áo và quần bằng nhau phải làm thế nào?

- Cô chọn cách thêm 1 áo vào cho đủ.

- Tương tự, cô bớt đi 2 chiếc áo số áo bằng bao nhiêu? Dùng thẻ số để biểu thị số áo

+ Số áo và quần như thế nào với nhau? Muốn cho số áo và quần bằng nhau phải làm thế nào?

- Tương tự như vậy cô lần lượt yêu cầu trẻ bớt đi 3,4, 5,6 chiếc áo.

***HĐ3: Trò chơi bé thích:***

**\* TC: Tìm người thân**

- Cô ccho trẻ đi xung quanh lớp và hát “Cả nhà thương nhau” Khi cô yêu cầu tìm 7 người thân kết thành một gia đình, trẻ sẽ tìm bạn sao cho đủ 7 người. Cô nhận xét từng nhóm

+ Nếu cô mời 1 người về nhà của cô thì số người trong gia đình con còn lại mấy người?

+ Khi người này trở về với gia đình con thì gia đình ocn có bao nhiêu thành viên?

**\* TC: Thêm bớt cho đủ**

- Cách chơi: Chia lớp thành 3 đôi, mỗi đội có 1 bảng có gắn các nhóm đối tượng số lượng nhỏ hơn 7. Nhiệm vụ của mỗi đội là thảo luận để thêm vào bao nhiêu để có số lượng 7.

- Nhận xét kết quả chơi của mỗi đội.

***HĐ4. Niềm vui gia đình.***

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về mỗi dịp nghỉ lễ gia đình thường làm những gì?

- Cho trẻ cùng nhau đi du lịch.

**IV. Đánh giá hàng ngày.**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

.............................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 3. “NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO 20/11”**

**Thứ 2 ngày 13 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển TC – KNXH**

**Đề tài: Ngày hội của cô giáo 20/11**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết ngày 20/11 là ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày tôn vinh những thầy cô giáo trên cả nước.

- Trẻ được củng cố kỹ năng tư duy, ghi nhớ, trả lời câu hỏi rõ rang, rành mạch.

- Trẻ hào hứng, phấn khởi được tham dự ngày hội, được mặc trang phục đẹp, tham gia các chương trìhoạt động của lớp. Giáo dục trẻ biết kính trọng cô giáo, yêu thương bạn bè.

**II. Chuẩn bị**

**\* Đồ dùng vủa cô:**

- Sân khấu trang trí ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11

- Máy tính, máy chiếu, loa, nhac bài hát “Lời cô” “Cô giáo em” …

**\* Đồ dùng của trẻ:** Trang phục đẹp, tâm thế vui tươi, hứng khởi

**III. Tiến hành hoạt động**

**HĐ1. Bé hòa chung không khí của ngày hội.**

- Cô giới thiệu về ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

- Cho trẻ hát “Cô giáo em”

**HĐ2. Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11**

- Trò chuyện với trẻ:

+ Các con vừa hát bài hát gì? Các con thấy các lớp học ở trường mình hôm nay như thế nào?

+ Hôm nay là ngày gì? Vì sao lại gọi là ngày Nhà giáo Việt Nam?

+ Là ngày bao nhiêu?

+ Ngày này các con thấy có vui không? Vì sao?

- Cho trẻ xem video hiến chương ngày Nhà giáo VN 20/11.

+ Khi được tham gia vào ngày lễ tôn vinh những người thầy giáo, cô giáo trên cả nước con thấy thế nào?

+ Con có yêu cô giáo của mình không? Vì sao?

+ Con thấy cô giáo là người như thế nào?

+ Con sẽ làm gì nhân ngày 20/11?

+ Khi tặng quà cô giáo con nói như thế nào?

**+ Với những tình cảm cô giáo dành tặng cho chúng mình các con sẽ làm gì?**

**HĐ3. Cùng bé làm quà tặng cô giáo.**

- Cho trẻ xem một số tiết mục văn nghệ chào mừng.

+ Con thấy các bạn múa đẹp không?

- Cho trẻ làm những món quà tặng cô giáo

+ Con đã làm được món quà gì? Vì sao con chọn món quà ấy?

+ Con sẽ nói thế nào khi tặng cô?

- Cho trẻ cùng mang quà tặng cô giáo.

- Nhận xét, kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình hình sức khỏe

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, cảm xúc.

……………………………………………………………………………………………………………………………………… .....………………………………………………………………………………………………………………………..…………

3. Kiến thức, kỹ năng .

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 3 ngày 14 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTTM**

**Đề tài: Bé vẽ hoa tặng cô giáo**

**I. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ biết sử dụng các nét cong, nét thẳng để vẽ bông hoa tặng cô nhân ngày 20/11.

- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu, sắp xếp bố cục hợp lý.

- Giáo dục trẻ kính trọng cô giáo, yêu quý, trân trọng món quà tặng cô giáo.

**II. Chuẩn bị**

- Giỏ hoa

- Tranh mẫu “Vẽ bông hoa”

- Giấy, sáp màu,

- Nhạc bào hát “Cô và mẹ”

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1. Những bông hoa đẹp**

- Cô và trẻ cùng nhau hát “Cô và mẹ” và trò chuyện về ngày 20/11.

- Cô giới thiệu cô được tặng 1 bó hoa rất đẹp. Trẻ quan sát và trò chuyện về bó hoa.

+ Giỏ hoa của cô như thế nào?

+ Có những loại hoa gì? Màu gì?

**HĐ2. Vẽ hoa tặng cô giáo**

- Cô giới thiệu tranh vẽ bông hoa:

+ Cô có bức tranh gì đây? Các con xem bức tranh vẽ gì?

+ Cây hoa gồm có gì?

+ Bông hoa này có màu gì?

+ Bông hoa có mấy cánh?

+ Thân cây hoa có màu gì?

+ Lá hoa có màu gì?

- Cô thực hiện vẽ mẫu bông hoa: Cô chọn bút sáp màu tối như màu đen, tím, xanh than, cầm bút bằng 3 ngón tay vẽ 1 hình tròn làm nhuỵ hoa, sau đó vẽ 5 cánh hoa bằng các nét cong tròn khép kín. Cô vẽ thân cây hoa bằng nét thẳng, sáu đó vẽ 2 chiếc lá 2 bên cành cây hoa. chọn màu đỏ tô hoa cánh hoa, màu xanh lá cây tô cho lá hoa. Vậy là cô đã vẽ xong bông hoa. Lưu ý là vẽ vào giữa tờ giấy. Sau đó cô vẽ thêm các hình ảnh như mây, ông mặt trời, … để bức tranh thêm đẹp.

- Hỏi trẻ về cách vẽ bông hoa.

+ Cô vẽ hoa như thế nào?

+ Cô vẽ cánh hoa bằng nét gì? Cho trẻ mô phỏng vẽ nét cong tròn

+ Vẽ cành hoa bằng nét gì? Cho trẻ mô phỏng cách vẽ nét thẳng.

**\* Trẻ thực hiện:**

- Cô nhắc trẻ ngồi đúng tư thế.

- Trẻ thực hiện cô theo dõi, động viên, khuyến khích trẻ.

**HĐ3. Những bức tranh bông hoa đẹp**

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm.

- Mời 2-3 trẻ nhận xét sản phẩm của bạn.

+ Con thấy bức tranh nào đẹp nhất? Vì sao?

+ Bức tranh của con đâu? Con đã vẽ bông hoa như thế nào?

- Cô nhận xét chung bài của cả lớp.

- Cho trẻ mang tranh tặng cô giáo nhân ngày 20/11 và kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình hình sức khỏe

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, cảm xúc.

……………………………………………………………………………………………………………………………………… .....………………………………………………………………………………………………………………………..…………

3. Kiến thức, kỹ năng .

……………………………………………………………………………………………………………………………………… .....………………………………………………………………………………………………………………………..………….

**Thứ 4 ngày 15 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTNN**

**Đề tài: Dạy trẻ thuộc thơ: “Nghe lời cô giáo” – ST Nguyễn Văn Chương**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ thuộc bài thơ, hiểu nội dung bài thơ. Nhớ tên bài thơ, tên tác giả.

- Rèn kỹ năng đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện đúng nhịp điệu bài thơ.

- Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng cô giáo.

**II. Chuẩn bị.**

- Tranh minh hoạ nội dung bài thơ “Nghe lời cô giáo”

- Nhạc bài hát “Em yêu cô giáo”

**III. Cách tiến hành.**

**HĐ1: Cô giáo như mẹ hiền**

- Cô cho trẻ cùng cô hát theo nhạc bài hát “Cô và mẹ”.

+ Cô và các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát đã nói đến ai?

+ Con biết bài thơ nào nói về cô giáo?

- Cô dẫn dắt, giới thiệu bài thơ “Nghe lời cô giáo” - ST Nguyễn Văn Chương

**HĐ2. Bé vui học thơ “Nghe lời cô giáo”**

- Cô Đọc thơ cho trẻ nghe lần 1,đọc chậm tình cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Giảng nội dung bài thơ: “ Bài thơ Nghe lời cô giáo chính là câu chuyện của bạn nhỏ trong bài thơ kể về những gì bạn được học ở lớp. Đi học về nhà bạn hát, biết rửa tay sạch sẽ trước khi ăn, mời cha mẹ khi ăn cơm, không để vãi cơm, biết nhường em bé. Khi bạn nhỏ làm được những việc tốt như vậy nghĩa là bạn đã nghe lời cô giáo của mình ”

- Giảng câu thơ khó “Khi về hát rất ngoan” có nghĩa là mỗi khi đi học về đến nhà bạn nhỏ đều hát những bài hát được cô giáo dạy cho cả nhà cùng nghe.

- Cô đọc lần 2 kết hợp hình ảnh minh họa minh họa

- Đàm thoại nội dung bài thơ.

+ Khi bạn nhỏ đi học về nà thường làm gì?

+ Bạn còn làm những gì?

+ Trước khi ăn cơm bạn làm gì?

+ Với em bé hơn thì phải làm gì?

+ Khi ăn cơm nhớ điều gì?

+ Nếu làm những việc tốt ấy nghĩa là gì?

+ Sẽ được ai khen?

- Cô củng cố và giáo dục trẻ: “Con phải biết nghe lời, kính trọng cô giáo cô giáo của mình”

-Cô dạy trẻ đọc thơ. Cô cho cả lớp đọc 3-4 lần. Sửa sai, sửa ngọng cho trẻ.

- Cô trẻ thi đua nhau đọc thơ theo nhiều hình thức: đọc theo tổ, nhóm, cá nhân, đọc nối tiếp nhau.

- Động viên khích lệ trẻ đọc to, rõ ràng và tình cảm.

- Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả.

- Mời cả lớp đọc lại 1 lần.

**\* Trò chơi “Trời tối trời sáng”**

- Cô cho trẻ chơi oẳn tù tì với cô giáo, bạn nào khi trời tối các con nhắm mắt ngủ, khi trời sáng mở mắt ra xem bạn nào đang bị cô giáo che khăn trước mặt. Trẻ sẽ đoán xem đó là bạn nào.

- Cô giới thiệu cách đọc bài thơ với tranh chữ to. Cô đọc cho cả lớp nghe 1 lần.

- Mời trẻ cùng đọc to với cô.

**HĐ3. Bé vui hát bài hát “Cô giáo của con”**

- Cô giới thiệu bài thơ “Cô giáo của con được cô giáo tự phổ thành bài hát và hát cho trẻ nghe.

- Lần 2 mời cả lớp hát lại với cô.

- Nhận xét, kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình hình sức khỏe

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, cảm xúc.

……………………………………………………………………………………………………………………………………… .....………………………………………………………………………………………………………………………..…………

3. Kiến thức, kỹ năng .

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 5 ngày 16 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTTC**

**Đề tài: Vận động Bật xa 45 - 50 cm**

**I. Mục đích, yêu cầu**

- Trẻ biết dùng sức bật của đôi bàn chân để nhún bật xa 30 - 40 cm và tiếp đất bằng mũi bàn chân và đưa tay ra trước để giữ thăng bằng cơ thể.

- Rèn kỹ năng vận động cho trẻ, rèn cho trẻ sự nhanh nhẹn, mạnh dạn tự tin, khéo léo khi thực hiện vận động.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục thể thao cho cơ thể khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Bài hát “Nhà của tôi”

- Dây kéo co chơi trò chơi, vạch chuẩn. 2 đường thẳng 40 cm

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Khởi động cùng bé**

- Cô giới thiệu hội thi “Bé khỏe, bé ngoan” .

- Giới thiệu 2 đội chơi: “Bé khoẻ” và đội “Bé ngoan”

- Cô giới thiệu 2 phần thi của chương trình: “Vui cùng bé”. Phần thứ 2 “Tài năng của bé”

- Cô giới thiệu phần thứ nhất mang tên “Vui cùng bé”: Cô cho trẻ đi các kiểu đi (đi thường, đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót, đi khom lưng...) về đội hình vòng tròn. Đi trên nền nhạc bài hát “Bé khoẻ bé ngoan”

**HĐ2: Cùng bé thi tài**

- Tiếp đến là phần thi “Tài năng của bé”. Cô giới thiệu nội dung thứ nhất: Màn đồng diễn thể dục.

+ ĐT1: Tay: Hai tay dang ngang, gập sau gáy.

+ ĐT2: Chân: Đưa từng chân một ra trước .

+ ĐT3: Hai tay đưa lên cao cúi gập người tay chạm mũi bàn chân.

+ ĐT4: Bật: Bật tiến về phía trước.

- Lần 2 tập kết hợp bài hát “Nhà của tôi”

- ĐTNM: ĐT4: Tập 2lần x 8 nhịp

**\* VĐCB: Bật xa 30 – 35 cm.**

- Cho trẻ trải nghiệm vận động bật.

- Cô giới thiệu vân động: “Bật xa 45 – 50cm cm”.

- Cô làm mẫu lần 1 không phân tích.

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động: Tư thế chuẩn bị: Đứng sau vạch đích, mắt nhìn thẳng, hai tay đưa ra trước, khi có hiệu lệnh bắt đầu đưa tay về phía sau đồng thời chân khuỵu gối lấy đà bật mạnh về phía trước và chạm đất bằng mũi bàn chân và đưa tay ra trước để giữ thăng bằng cơ thể.

- Cô mời 2 trẻ giỏi lên làm mẫu. Nhận xét, sửa sai cho trẻ.

- Lần 1: Cô cho lần lượt 2 trẻ một lên bật ( cô bao quát, sửa sai cho trẻ)

- Lần 2: Cô cho các nhóm lên bật và cho 2 đội thi đua nhau lên bật qua đường thẳng 40 cm (cô bao quát, sửa sai cho trẻ).

- Cô nhận xét trẻ tập, động viên, khen ngợi trẻ.

- Đàm thoại tên vận động.

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục thể thao cho cơ thể khỏe mạnh.

**\* Trò chơi kéo co:**

- Cô giới thiệu nội dung thi thứ 3 mang tên “Chung sức”

+ Cô giới thiệu tên trò chơi: Kéo co.

+ Cách chơi: Cô sẽ chọn mỗi đội có số thành viên bằng nhau, tương đương ngang sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội chọn thành viên có sức khỏe tốt để đứng ở vị trí đầu tiên, mỗi thành viên tham gia kéo co nắm chặt sợi dây thừng của bên mình lại. Khi có tín hiệu của cô thì 2 đội tiến hành kéo sao cho sợi dây màu đỏ ở giữa dây thừng về phía bên mình thì đội đó giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần. Cô quan sát, nhận xét động, viên trẻ.

**HĐ3: Kết thúc hội thi**

- Cô cho các bé đi 2- 3 vòng xung quanh lớp, vừa đi vừa hát bài “Nhà mình rất vui”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình hình sức khỏe

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, cảm xúc.

……………………………………………………………………………………………………………………………………… .....………………………………………………………………………………………………………………………..…………

3. Kiến thức, kỹ năng .

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 6 ngày 17 tháng 11 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTNT**

**Hoạt động học: Tìm hiểu về ngày 20/11**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết được ngày 20/11 là ngày "Nhà giáo Việt Nam". Biết được công việc, một số hoạt động của cô giáo trong ngày 20/11.

- Rèn cho trẻ kỹ năng trẻ lời các câu hỏi về ngày 20/11. Kỹ năng quan sát, ghi nhớ.

- Trẻ tỏ thái độ kính trọng, yêu quý và biết ơn cô giáo.

**II. Chuẩn bị**

**-** Một số hình ảnh về ngày 20/11 của cô giáo trong trường: Dự lễ 201/11, hình ảnh cô giáo đang hát múa, hình ảnh bạn nhỏ tặng hoa cho cô giáo.

- Nhiều băng giấy dán số "20 - 11"Hoa, cành để trang trí.

- Nhạc bài hát “Cô giáo em, cô và mẹ”

**III. Cách tiến hành.**

**HĐ1. Cô giáo của con**

- Cô cho trẻ hát bài: "Cô và mẹ".

+  Bài hát con vừa hát nói về ai? (Trẻ trả lời).

+ Con hãy nói về cô giáo của con.

+ Ngày nào trong năm là ngày tôn vinh các cô giáo?

- Cô giới thiệu về ngày 201/11 ngày nhà giáo VN.

**HĐ2: Tìm hiểu về ngày 20/11**

- Cho trẻ quan sát 1 số hình ảnh về ngày hội 20/11.

+ Ngày hội của cô giáo là ngày nào?

+ Các con xem ngày lễ con thấy thầy cô giáo có đẹp không? Các cô giáo trường mình mặc trang phục gì?

+ Các cô đang làm gì? Cô nào đang hát?

+ Cô mặc đồng phục màu gì?

+ Các bạn nhỏ đang làm gì đây? (tặng quà cho cô giáo)

+ Sắp đến ngày hội vui của các cô rồi, các con có vui không?

+ Con sẽ làm gì để thể hiện tình cảm với cô giáo của mình?

=> Để nhớ ơn thầy cô giáo, hằng năm vào ngày 20/11 người ta tổ chức  ngày tết, ngày lễ trọng đại chỉ để dành riêng cho bậc thầy cô, người đã có công dạy dỗ các cháu nên người đấy các con a!

+ Các con đã chuẩn bị được món quà gì tặng cho cô giáo chưa?

+ Con sẽ dành cho các cô những lời chúc như thế nào? ( Lựa chọn những lới chúc tốt đẹp đến với cô. Cài những bông hoa tươi thắm lên áo cô, có thể hát đọc thơ cho quí thầy cô nghe nhân những ngày lễ...)

**\* Trò chơi: “Ai thông minh”**

- Cách chơi: 3 đội chơi thi đua, lần lượt từng cháu ở mỗi đội bật lên 2 vòng thể dục lên nhặt 1 băng giấy có ghi ngày "20/11" dán lên bảng của đội mình rồi chạy về cuối hàng, đến lượt bạn khác lên chơi. Chơi cho đến khi trò chơi kết thúc đội nào dán được nhiều băng giấy, có ghi ngày 20/11 nhiều hơn thì đội đó thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

**HĐ3: Cắm hoa tặng cô ngày nhân ngày 20/11**

- Chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm sẽ có nhiệm vụ cắm hoa thành những giỏ hoa thật đẹp để tặng cô giáo. - Tổ chức cho trẻ thực hiện.

- Cho trẻ mang giỏ hoa lên tặng cô giáo.

- Nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình hình sức khỏe

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, cảm xúc.

……………………………………………………………………………………………………………………………………… .....………………………………………………………………………………………………………………………..…………

3. Kiến thức, kỹ năng .

……………………………………………………………………………………………………………………………………… .....………………………………………………………………………………………………………………………..…………

**Thứ 7 ngày 18 tháng 11 năm 2023**

**Ôn bài thơ “Nghe lời cô giáo” – ST Nguyễn Văn Chương**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ thuộc bài thơ, hiểu nội dung bài thơ. Nhớ tên bài thơ, tên tác giả.

- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện đúng nhịp điệu bài thơ.

- Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng cô giáo.

**II. Chuẩn bị.**

- Tranh minh hoạ nội dung bài thơ “Nghe lời cô giáo”

- Nhạc bài hát “Em yêu cô giáo”

**III. Cách tiến hành.**

**HĐ1: Cô giáo như mẹ hiền**

- Cô cho trẻ cùng cô chơi trò chơi “gia đình yêu thương”

+ Trong gia đình có những ai?

+ Con biết bài thơ nào nói về cô giáo?

- Mời trẻ đọc lại bài thơ.

- Cô dẫn dắt, giới thiệu bài thơ “Nghe lời cô giáo” - ST Nguyễn Văn Chương

**HĐ2. Bé vui học thơ “Nghe lời cô giáo”**

- Cô Đọc thơ cho trẻ nghe lần 1,đọc chậm tình cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Mời trẻ tóm tắt nội dung bài thơ: “ Bài thơ Nghe lời cô giáo chính là câu chuyện của bạn nhỏ trong bài thơ kể về những gì bạn được học ở lớp. Đi học về nhà bạn hát, biết rửa tay sạch sẽ trước khi ăn, mời cha mẹ khi ăn cơm, không để vãi cơm, biết nhường em bé. Khi bạn nhỏ làm được những việc tốt như vậy nghĩa là bạn đã nghe lời cô giáo của mình ”

- Đàm thoại nội dung bài thơ.

+ Khi bạn nhỏ đi học về nà thường làm gì?

+ Bạn còn làm những gì?

+ Trước khi ăn cơm bạn làm gì?

+ Với em bé hơn thì phải làm gì?

+ Khi ăn cơm nhớ điều gì?

+ Nếu làm những việc tốt ấy nghĩa là gì?

+ Sẽ được ai khen?

- Cô củng cố và giáo dục trẻ: “Con phải biết nghe lời, kính trọng cô giáo cô giáo của mình”

-Cô dạy trẻ đọc thơ. Cô cho cả lớp đọc 3-4 lần. Sửa sai, sửa ngọng cho trẻ.

- Cô trẻ thi đua nhau đọc thơ theo nhiều hình thức: đọc theo tổ, nhóm, cá nhân, đọc nối tiếp nhau.

- Động viên khích lệ trẻ đọc to, rõ ràng và tình cảm.

- Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả.

- Mời cả lớp đọc lại 1 lần.

**\* Trò chơi “Trời tối trời sáng”**

- Cô cho trẻ chơi oẳn tù tì với cô giáo, bạn nào khi trời tối các con nhắm mắt ngủ, khi trời sáng mở mắt ra xem bạn nào đang bị cô giáo che khăn trước mặt. Trẻ sẽ đoán xem đó là bạn nào.

- Cô giới thiệu cách đọc bài thơ với tranh chữ to. Cô đọc cho cả lớp nghe 1 lần.

- Mời trẻ cùng đọc to với cô.

**HĐ3. Bé vui hát bài hát “Cô giáo của con”**

- Cô giới thiệu bài thơ “Cô giáo của con được cô giáo tự phổ thành bài hát và hát cho trẻ nghe.

- Lần 2 mời cả lớp hát lại với cô.

- Nhận xét, kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình hình sức khỏe

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, cảm xúc.

……………………………………………………………………………………………………………………………………… .....………………………………………………………………………………………………………………………..…………

3. Kiến thức, kỹ năng .

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: “NGÔI NHÀ CỦA BÉ”**

***Thứ 2 ngày 20 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Khám phá chiếc quạt điện**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, chất liệu của 1 số bộ phận của chiếc quạt, biết được công dụng của chiếc quạt điện.Trẻ biết cách sử dụng chiếc quạt điện.

- Rèn khả năng quan sát ghi nhớ có chủ định; kỹ năng khám phá và suy đoán

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo quản đồ dùng sạch sẽ, gọn gàng cẩn thận và biết sử dụng điện một cách tiết kiệm

**II. Chuẩn bị**

- Chiếc quạt điện thật, Một số lô tô đồ dùng gia đình, bảng chơi cho các đội gắn lô tô

- Một số hình ảnh các loại quạt trên vi tính

- Nhạc bài hát “Đồ dùng bé yêu”.

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Cùng bé đố vui***

- Cô đọc câu đố

“Có cánh mà chẳng biết bay

Chỉ quay như chong chóng

Làm xua đi cái nóng

Mất điện là hết quay”

- Đó là cái gì?

***HĐ2: Cùng cô khám phá chiếc quạt điện***

**-** Cô cho trẻ kể về chiếc quạt điện theo sự hiểu biết của trẻ

-Cô cho trẻ quan sát chiếc quạt điện

+ Cô có gì đây?

- Cho trẻ nhận xét về chiếc quạt điện của cô (cô cho nhiều trẻ kể)

+ Vì sao chiếc quạt này lại đứng được?

+ Quạt gồm những bộ phận gì?( Cánh quạt, lồng quạt, công tắc bật, đế quạt,dây điện...)

+ Khi sử dụng quạt an toàn người ta thiết kế cái gì? Lồng quạt làm từ chất liệu gì ?

+ Phía bên trong lồng quạt có gì ? Có mấy cánh quạt? Cánh quạt có tác dụng gì? Nó được làm từ chất liệu gì ?

+ Để điều chỉnh hướng gió nhờ vào bộ phận nào của chiếc quạt ?

+ Muốn quạt quay về 1 hướng hoặc nhiều hướng làm thế nào ? (Cô sử dụng nút trúc năng cho trẻ quan sát)

+ Để điều chỉnh mức độ gió của quạt c/m sẽ làm thế nào?

+ Quạt quay được nhờ đâu? Bộ phận nào giúp chiếc quạt dẫn được điện ? (Cô nhắc nhở trẻ đây là bộ phận hết sức nguy hiệm nên các con còn nhỏ không được tự ý cắm rắc vào trong ổ điện)

+ Nếu mất điện thì điều gì sẽ xảy ra?

+ Khi không sử dụng quạt nữa c/m sẽ làm ntn ?

- Mở rộng: Ngoài chiếc quạt các con vừa được làm quen, con còn biết những loại quạt gì nữa?

(Trẻ kể quạt nan, quạt cây, quạt điều hòa, quạt trần….)

- Cô cho trẻ xem hình ảnh một số loại quạt.

- Đọc thơ kết hợp làm động tác minh họa.

- Bài thơ đã nhắc nhở chúng mình giữ gìn chiếc quạt phải nhẹ tay. Khi sử dụng quạt chúng mình chú ý điều gì?(không đưa tay hay vật khác vào bên trong cánh quạt)

- Vậy để tiết kiệm điện và sử dụng quạt điện an toàn C/m phải làm gì?

=> Cô GD: Biết giữ gìn bảo vệ chiếc quạt điện khi sử dụng ,biết tắt quạt khi không sử dụng nữa đề tiết kiệm điện và không được tự ý cắm điện vào ổ điện

***HĐ3: Thi xem ai nhanh***

- TC: Thi xem ai nhanh

- Cô chia lớp thành 3 đội, nhiệm vụ các thành viên của 3 đội hãy nhanh tay chọn và dán những lô tô đồ dùng có tác dụng để tạo gió làm mát. Sau một bản nhạc đội nào chọn và dán được nhiều đồ dùng đúng theo yêu cầu của cô thì đội đó giành chiến thắng.

- Luật chơi: Đội nào chọn nhanh và đúng đội đó dành chiến thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Nhận xét trẻ chơi

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, trạng thái, cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 3 ngày 21 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mĩ**

**Dạy vỗ tay TTTC bài “ Đồ dùng bé yêu”**

**HN: Ru em. TCAN: Thi xem ai nhanh**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, hát rõ lời đúng giai điệu bài hát. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo giai điệu của bài hát và cảm nhận được tính chất vui tươi, nhộn nhịp của bài hát.

- Rèn kỹ năng vận động vỗ tay TTTC cho trẻ. Rèn luyện khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ. Phát triển tố chất âm nhạc, rèn luyện thính giác cho trẻ qua trò chơi.

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình

**II. Chuẩn bị**

- Đàn, nhạc các bài hát: "Đồ dùng bé yêu", " Ru em", các bài hát về gia đình

- Ghế cho trẻ ngồi, vòng cho trẻ chơi trò chơi

**III. Cách tiến hành**

**\*HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cô giới thiệu chương trình" Làng vui chơi làng ca hát"

- Giới thiệu các đội chơi

- Giới thiệu chủ đề hôm nay là hát về gia đình

- Yêu cầu trẻ tham gia sẽ phải trả lời đúng câu hỏi của chương trình đưa ra

- Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát " Đồ dùng bé yêu"

- Trẻ nghe và đoán tên bài hát, tên nhác sĩ sáng tác?

**\*HĐ2: Dạy vận động vỗ tay TTTC bài hát" đồ dùng bé yêu"**

- Cô cho trẻ hát bài hát" Đồ dùng bé yêu" 2 lần

- Cô hỏi trẻ giai điệu của bài hát như thế nào? Bài hát này theo các con nên kết hợp với vận động gì cho phù hợp?

- Cho trẻ trải nghiệm bằng cách vỗ tự do theo ý thích của trẻ

- Cô quan sát và nhận xét trẻ vận động

- Cô khái quát lại cùng thống nhất vận động vỗ tay theo TTC bài hát” Đồ dùng bé yêu”

- Cô vận động mẫu cho trẻ xem lần 1

- Cô vận động mẫu lần 2 + Phân tích bài hát

- Cho cả lớp vận động cùng cô 1-2 lần theo nhịp đếm

- Cho trẻ vận động kết hợp lời bài hát nhiều lần

- Cho tổ, nhóm, cá nhân thi đua nhau bằng nhiều hình thức( Cô sửa sai)

- Đàm thoại tên vận động vừa học

**\*HĐ3: Nghe hát "Ru con"**

- Cô giới thiệu tên bài hát “Ru em" Sáng tác: Bùi Đình Thảo

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 thể hiện tình cảm của bài hát

- Cô hát lần 2 kết hợp động tác minh họa , trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Đàm thoại tên bài hát nghe

\***HĐ4: Trò chơi âm nhạc**

-Cô giới thiệu tên trò chơi “Thi xem ai nhanh”

-Cô giới thiệu cách chơi.Cô có các vòng số bạn chơi nhiều hơn số vòng các bạn vừa đi vừa hát quanh vòng khi có hiệu lệnh thì nhảy vào vòng

- Luật chơi: Mỗi vòng chỉ có 1 bạn , bạn nào tìm được vòng thì bạn đó chiến thắng bạn nào không tìm được vòng thì phải hát 1 bài hoặc nhảy lò cò 1 vòng quanh lớp

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Nhận xét, động viên trẻ

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, trạng thái, cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………….……………..

……………………………………………………………………………………………………………………………………...

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 4 ngày 22 tháng 11 năm 2022***

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Làm quen chữ cái e, ê**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái e, ê . Nhận ra chữ cái e, ê trong từ tiếng trọn vẹn. Phân biệt sự giống và khác nhau giữa 2 chữ cái e , ê

- Phát triển vốn từ cho trẻ, rèn ở trẻ đọc to rõ ràng, mạch lạc.

- Hứng thú tham gia vào các hoạt động

**II. Chuẩn bị**

- Máy tính có bài giảng trên powerpoint

- Hình ảnh “ghế tre”

- 1 số hình ảnh đồ dùng gia đình dưới tranh có các từ tên đồ dùng, cụm từ chứa chữ cái e - ê

- Nhạc bài hát: Đồ dùng bé yêu, nhà của tôi

- Thẻ chữ e - ê cho trẻ

- Hộp xúc xắc

- 2 bảng chơi gắn có chữ e, ê

**III. Tiến hành**

***HĐ1: Ổn định tổ chức và gây hứng thú.***

+Cô cùng trẻ hát bài “Đồ dùng bé yêu”

+Trò chuyện về bài hát: C/m vừa hát bài hát gì?

+Trong bài hát có những đồ dùng gì? Trong gia đình c/m có những đồ dùng gì?

- Cô dẫn dắt giới thiệu hình ảnh “ghế tre”

***HĐ2: Làm quen chữ cái “e-ê”***

***\* Làm quen chữ cái “e”***

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh “Ghế tre”

+ Hỏi trẻ hình ảnh gì?

- Cô giới thiệu hình ảnh ghế tre, dưới hình ảnh có cụm từ “ghế tre”

- Cô cho cả lớp đọc cụm từ theo nhiều hình thức: tổ - nhóm – cá nhân ( Cô sửa sai cho trẻ”)

- Cô cho 1 trẻ lên kích chuột để ghép cụm từ “ghế tre”

- Cho trẻ so sánh cụm từ cô vừa ghép với cụm từ dưới hình ảnh.Cho trẻ phát âm cụm từ vừa ghép

- Cô cho trẻ lên tìm 2 chữ cái giống nhau có trong cụm từ vừa ghép

- Cô lần lượt ẩn những chữ cái chưa học, để lại trên màn hình 2 chữ cái e - ê

- Cô cho chữ “e” xuất hiện trên màn hình

- Hỏi trẻ: Con có biết đây là chữ gì không? (cô hỏi 1 vài trẻ).Vì sao con biết?

- Cô giới thiệu chữ “e” và phát âm mẫu “e”.Cô phát âm 2-3 lần

- Khi phát âm chữ e cô mở miệng vừa phải, đẩy nhẹ hơi ra ngoài và phát âm “e”

- Cô cho trẻ phát âm chữ e (tổ - nhóm – cá nhân phát âm. Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

\*Phân tích cấu tạo chữ “’e”

- Con có nhận xét gì về chữ “e” (Cho một số trẻ nhận xét đặc điểm chữ e)

🡪Cô khái quát: Chữ e gồm 1 nét ngang và 1 nét cong tròn hở phải

- Cô giới thiệu các kiểu chữ e: in thường, in hoa, viết thường, trên màn hình

- Cho trẻ biết chữ e có nhiều các viết khác nhau. Nhưng phát âm giống nhau

- Cô cho trẻ phát âm e.

- Trò chơi: Cô cho trẻ làm mô phỏng 1 số công việc giúp mẹ khi ở nhà: quét nhà, lau nhà, nhặt rau,…)

***\*Làm quen chữ cái “ê”***

- Cô cho chữ “ê” xuất hiện trên màn hình

+C/m có biết chữ gì đây không? (Cô hỏi 1 số trẻ)? Vì sao con biết?

- Cô giới thiệu và phát âm mẫu chữ “ê”

- Khi phát âm chữ ê cô mở miệng vừa phải, đẩy nhẹ hơi ra ngoài và phát âm “ê”

- Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm. (cô chú ý sửa sai)

- Cho trẻ nhận xét đặc điểm của chữ ‘ê”

🡪Cô khái quát: Chữ ê gồm 1 nét ngang, 1 nét cong tròn hở phải và 1 dấu mũ bên trên

- Tương tự cô giới thiệu chữ ê in hoa, in thường, viết thường

- Cho trẻ nhận xét cách viết của 3 kiểu chữ

🡪 Cô khái quát tuy 3 kiểu chữ có cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là “ê”

**\*So sánh 2 chữ cái e, ê.**

- Con nhận xét chữ e và ê có điểm gì giống nhau?

- Chữ e và ê khác nhau ở điểm gì?

- Cô khái quát lại điểm giống và khác nhau giữa 2 chữ e, ê

+Giống nhau: Đều có 1 nét ngang và 1 nét cong tròn hở phải

+Khác nhau: Chữ e không có dấu mũ trên đầu; chữ ê có thêm 1 dấu mũ bên trên

**\* Trò chơi:** Quân xúc xắc ngộ nghĩnh

- Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành hình chữ U.Cô mời 1 trẻ lên tung quân xúc xắc, mặt trên quân xúc xắc xuất hiện chữ gì trẻ giơ cao thẻ chữ đó và phát âm

- Cô bao quát, kiểm tra, nhận xét tuyên dương trẻ

***HĐ3: Trò chơi ôn luyện***

***\*Trò chơi: Nhanh tay, nhanh mắt***

- Cách chơi: Cô chuẩn bị 2 bảng chơi, mỗi bảng cô chia làm 2 phần, 1 phần gắn chữ e và 1 phần gắn chữ ê, cô chia lớp làm 2 đội chơi, lần lượt từng bạn mỗi đội sẽ lên tìm 1 bức tranh có chữ cái e hoặc ê trong cụm từ dưới bức tranh, bức tranh có chữ e sẽ gắn dưới phần bảng gắn chữ e, và bức tranh có chữ ê sẽ gắn phần bảng có chữ “ê”

- Luật chơi: Mỗi lượt chơi mỗi bạn chỉ được chọn 1 tranh. Sau thời gian 1 bản nhạc đội nào gắn đúng và nhiều hơn đội đó sẽ dành chiến thắng

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, trạng thái, cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 5 ngày 23 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Chia nhóm có số lượng 7 thành 2 phần**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết chia nhóm đối tượng có số lượng 7 thành 2 phần bằng các cách khác nhau, nói kết quả sau mỗi lần chia.Nhận biết nhiều cách chia 1- 6, 2-5, 3-4. Trẻ biết so sánh và nói kết quả sau khi tách, gộp.

- Rèn cho trẻ có kỹ năng đếm. Rèn kỹ năng tách và gộp nhóm có 7 đối tượng thành 2 phần theo nhiều cách khác nhau (1-6; 2-5: 3-4)

-Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ chú ý trong giờ học.

**II. Chuẩn bị**

-1 số đồ dùng gia đình có số lượng là 7: Cốc, ti vi, quạt

- Mỗi trẻ có 7 cái quần, 7 cái áo..

- Băng giấy, thẻ số 1- 7

- Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn

- 2 bức tranh có gắn các nhóm đồ dùng gia đình

- 1 số mô hình đồ dùng gia đình cho trẻ chơi trò chơi : quạt, ti vi, ấm, cốc,…

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Ôn so sánh thêm bớt trong phạm vi 6***

- Cô cùng trẻ đi thăm quan cửa hàng bán đồ dùng gia đình

-Hỏi trẻ trong cửa hàng có những đồ dùng gì? C/m đếm xem có bao nhiêu chiếc cốc (6 chiếc cốc).Để có 7 chiếc cốc c/m làm thế nào? Vậy 6 thêm 1 là mấy? Cho trẻ chọn thẻ số tương ứng với số cốc

- Cửa hàng còn bán gì nữa? Có bao nhiêu chiếc ti vi? (7 ti vi).Cửa hàng bán đi 2 chiếc ti vi còn mấy? Vậy 7 bớt 2 còn mấy?

-C/m đếm xem cửa hàng có bao nhiêu chiếc quạt (5 chiếc quạt).Muốn có 7 chiếc quạt thì làm tnao? (Thêm 2 chiếc quạt).Vậy 5 thêm 2 là mấy? (Mỗi lần so sánh thêm bớt cho trẻ chọn thẻ số tương ứng gắn vào)

***HĐ2: Chia nhóm có số lượng 7 thành 2 phần***

- Cô tặng mỗi bạn 7 chiếc áo, cô cho trẻ lên lấy 7 chiếc áo

- Cô vừa tặng c/m món quà gì?

- Chúng mình hãy xếp tất cả số áo vừa được tặng theo chiều từ trái qua phải?

- Cô cho trẻ đếm số áo vừa xếp. (Cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả)

**\* Chia theo ý thích**.

- Các con hãy chia 7 cái áo ra làm 2 phần theo ý thích (Cô cho trẻ chia 3 lần)

- Cô kiểm tra sau mỗi lần chia.

- Cô hỏi trẻ cách chia. Con chia một phần là mấy và một phần là mấy. Bạn nào có cách chia giống bạn, bạn nào có cách chia khác bạn.

- Có mấy cách chia cái áo thành 2 phần khác nhau. (3 cách 1-6, 2-5, 3-4). Tất cả các cách chia trên khi gộp lại đều bằng mấy?

🡪 Cô khái quát lại có 3 cách chia (1-6, 2-5, 3-4).Từ một nhóm có 7 đối tượng ta có thể chia thành 2 phần theo 3 cách chia khác nhau 1- 6, 2- 5, 3- 4 hoặc ngược lại 6 -1, 5 – 2, 4-3 và tất cả các cách đó đều cho ta cùng một kết quả là 7.

- Cô cho trẻ cất dần số áo, nói kết quả sau mỗi lần cất.

**\* Chia theo yêu cầu**.

- Cô tặng c/m 7 chiếc quần, cô yêu cầu trẻ lên lấy

- Cô cho trẻ xếp 7cái quần (cho trẻ đếm số quần, cô bao quát kiểm tra)

+Lần 1 : Chia cho cô số quần thành 2 phần. Một phần có 1 thì phần còn lại là mấy?

- Cô hỏi trẻ cách chia. Cho trẻ đếm kiểm tra.

- Cô kiểm tra kết quả. Cho trẻ gộp 2 nhóm lại và nói kết quả sau khi gộp

+Lần 2**:** Chia 7 cái quần thành 2 phần, 1 phần là 2, phần còn lại là mấy?

- Cô hỏi trẻ cách chia. Cho trẻ đếm kiểm tra.

- Cô kiểm tra kết quả. Cho trẻ gộp 2 nhóm lại và nói kết quả sau khi gộp

- Lần 3**:** Chia 7 cái quần thành 2 phần, 1 phần là 3, phần còn lại là mấy? Hỏi trẻ đây là cách chia như thế nào? (Đây là cách chia đặc biệt vì có kết quả bằng nhau)

 - Cho trẻ gộp 2 nhóm lại và kiểm tra kết quả sau khi gộp.

- Cô khái quát lại cách chia: Có 3 cách chia 1 phần là 1 thì 1 phần là 6, 1 phần là 2 thì 1 phần là 5, 1 phần là 3 phần còn lại là 4

**\* Cho trẻ chia theo thẻ số**

- C/m xem trong rổ cô tặng con gì nữa (thẻ số)

- Bây giờ c/m hãy chia nhóm quần thành 2 phần theo thẻ số mà con có trong rổ, gắn thẻ số tương ứng với mỗi phần

- Cô hỏi trẻ cách chia

-Lần 2: Cô cho trẻ đổi thẻ số cho nhau và chia theo thẻ số vừa đổi

***HĐ3: Trò chơi bé thích:***

**\* TC1: Nhanh tay nhanh mắt**

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, mỗi đội có 1 bức tranh, trong bức tranh cô đã phân nhóm các đồ dùng gia đình cùng loại vào 1 nhóm có số lượng là 7, nhiệm vụ của mỗi đội là chia nhóm đối tượng thành 2 phần bằng cách khoanh tròn nhóm đối tượng chia và đặt thẻ số tương ứng

- Luật chơi: Sau thời gian 1 bản nhạc cô kiểm tra kết quả, đội nào khoanh đúng và nhanh nhất đội đó sẽ giành chiến thắng

**\*TC2: Ai nhanh hơn**

-Cô giới thiệu tên trò chơi và nêu cách chơi

- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng đồ chơi cô chuẩn bị mà trẻ thích, khi có yêu cầu thì trẻ sẽ tìm bạn có đồ dùng đồ chơi giống mình tạo thành 1 nhóm có số lượng là 7, sau đó cô yêu cầu chia nhóm làm 2 phần thì trẻ chia nhóm mình ra làm 2 nhóm nhỏ và nói số lượng mỗi nhóm sau khi chia

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần (cô bao quát, động viên khuyến khích trẻ chơi)

-Cô kiểm tra kết quả, nhận xét tuyên dương trẻ

**IV/Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 24 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Nặn đồ dùng ăn uống bát đĩa (ĐT)**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết gọi đúng tên được cái cái bát, đĩa là đồ dùng trong gia đình để phục vụ nhu cầu ăn uống cho cuộc sống con người.

- Trẻ dùng kỹ năng đã học như: Bóp đất, chia đất, xoay tròn, lăn dọc, ấn bẹt, làm lõm ...để nặn một số đồ dùng ăn uống

- Rèn kỹ năng chia đất, xoay tròn, lăn dọc, ấn bẹt, làm lõm ...để nặn một số đồ dùng ăn uống, rèn sự khéo léo của đôi bàn tay

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình.

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu của cô: Cái bát, cái đĩa , bảng con, đất nặn, khăn lau tay

- Nhạc bài hát: Đồ dùng bé yêu

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Đồ dùng gia đình bé***

- Cô cùng trẻ hát bài “Đồ dùng bé yêu”

+ Trong gia đình c/m có những đồ dùng gì? Đồ dùng gì dùng để ăn uống

- Cô cho trẻ quan sát 1 số hình ảnh bát, đĩa (vừa xem vừa trò chuyện)

- Cô dẫn dắt cho trẻ xem mẫu nặn của cô

***HĐ2 : Bé khéo tay***

- Cô có gì đây? Con có nhận xét gì về chiếc bát này

- Chiếc bát của cô được làm từ chất liệu gì? Nó có những bộ phận nào?

- Miệng bát giống hình gì? Cô đã dùng kĩ năng gì để nặn được cái bát?

- Bát thường dùng để làm gì? Khi dùng xong các con phải làm gì?

- Muốn nặn được chiếc bát con phải làm gì? (Chia đất, bóp đất , lăn tròn, ấn dẹt…)

- Cô cho trẻ chơi “Trời tối,trời sáng” cô đưa ra cái đĩa nặn bằng đất nặn .

- Đây là cái gì? con có nhận xét gì về chiếc đĩa này? Làm bằng chất liệu gì?

- Cái đĩa gồm có những bộ phận nào? (lòng đĩa và đế đĩa). Đĩa dùng để làm gì?

- Muốn nặn được chiếc đĩa c/m phải làm gì? ( Chia đất, bóp đất , lăn tròn, ấn dẹt…)

- Muốn nặn được chiếc bát, hay chiếc đĩa đầu tiên c/m phải bóp đất cho mềm sau đó chia đất làm 2 phần tiếp theo là dùng các kĩ năng như lăn tròn, ấn đẹt...để tạo ra những chiếc bát và đĩa

- Con có muốn nặn được những chiếc đĩa và những chiếc bát không?

- Cô cho trẻ thực hiện

- Hỏi ý tưởng của trẻ: Con sẽ nặn cái gì? Con nặn như thế nào?

- Khi nặn c/m phải ngồi như thế nào? Trong khi nặn các con có được vứt đất nặn xuống đất hay bôi vào quần áo và tóc của các bạn bên cạnh không?

- Khi nặn xong các con sẽ lau tay vào đâu? Trẻ thực hiện trên nền nhạc nhẹ

- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ làm

**HĐ3: Trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày và cùng nhận xét . Cho trẻ nhận xét bài của mình, của bạn

- Con thích sản phẩm nào? Vì sao con thích ?Cô nhận xét chung

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn các loại đồ dùng trong gia đình cẫn thận kẻo vỡ, sắp xếp gọn gàng ngăn nắp

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

...........................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 25 tháng 11 năm 2023**

**Ôn luyện: Dạy vỗ tay TTTC bài “ Đồ dùng bé yêu”**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, hát rõ lời đúng giai điệu bài hát. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo giai điệu của bài hát và cảm nhận được tính chất vui tươi, nhộn nhịp của bài hát.

- Rèn kỹ năng vận động vỗ tay TTTC cho trẻ. Rèn luyện khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ. Phát triển tố chất âm nhạc, rèn luyện thính giác cho trẻ qua trò chơi.

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình

**II. Chuẩn bị**

- Đàn, nhạc các bài hát: "Đồ dùng bé yêu", " Ru em", các bài hát về gia đình

- Ghế cho trẻ ngồi, vòng cho trẻ chơi trò chơi

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Bé nghe bài át gì?**

- Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát " Đồ dùng bé yêu"

- Trẻ nghe và đoán tên bài hát, tên nhác sĩ sáng tác?

- Mời cả lớp hát lại. Nhận xét trẻ

**HĐ2: Dạy vận động vỗ tay TTTC bài hát “Đồ dùng bé yêu”**

- Cô hỏi trẻ giai điệu của bài hát như thế nào? Bài hát này con đã kết hợp với vận động gì?

- Cô khái quát lại cùng thống nhất vận động vỗ tay theo TTC bài hát” Đồ dùng bé yêu”

- Cô vận động mẫu cho trẻ xem lần 1

- Cô vận động mẫu lần 2 + Phân tích bài hát

- Cho cả lớp vận động cùng cô 1-2 lần theo nhịp đếm

- Cho trẻ vận động kết hợp lời bài hát nhiều lần

- Cho tổ, nhóm, cá nhân thi đua nhau bằng nhiều hình thức( Cô sửa sai)

- Đàm thoại tên vận động vừa học

**HĐ3: Nghe hát “Ru con”**

- Cô giới thiệu tên bài hát “Ru em" Sáng tác: Bùi Đình Thảo

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 thể hiện tình cảm của bài hát

- Cô hát lần 2 kết hợp động tác minh họa , trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Đàm thoại tên bài hát nghe

\***HĐ4: Trò chơi âm nhạc**

-Cô giới thiệu tên trò chơi “Thi xem ai nhanh”

-Cô giới thiệu cách chơi.Cô có các vòng số bạn chơi nhiều hơn số vòng các bạn vừa đi vừa hát quanh vòng khi có hiệu lệnh thì nhảy vào vòng

- Luật chơi: Mỗi vòng chỉ có 1 bạn , bạn nào tìm được vòng thì bạn đó chiến thắng bạn nào không tìm được vòng thì phải hát 1 bài hoặc nhảy lò cò 1 vòng quanh lớp

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Nhận xét, động viên trẻ

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2. Thái độ, trạng thái, cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………….……………..

……………………………………………………………………………………………………………………………………...

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 5: “ĐỒ DÙNG GIA ĐIÌNH BÉ”**

***Thứ 2 ngày 26 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Nhận biết phân biệt khối vuông khối chữ nhật**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết, phân biệt được khối vuông, khối chữ nhật. Biết được đặc điểm nổi bật của 2 khối này. Biết và nhận đúng một số đồ vật có dạng khối vuông, khối chữ nhật trong lớp học và cuộc sống.

- Rèn cho trẻ kỹ năng biết quan sát, so sánh và ghi nhớ có chủ định.

-Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý người thân trong gia đình

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 khối vuông, 1 khối chữ nhật. Khối vuông, khối chữ nhật của cô có kích thước to hơn của trẻ.

- 2 ngôi nhà có dạng khối vuông, khối chữ nhật

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Ngôi nhà của bé.***

- Cô cho trẻ chơi quan sát 2 mô hình ngôi nhà (ngôi nhà hình vuông và ngôi nhà hình chữ nhật)

- Cho trẻ nhận xét về mái nhà và thân nhà.

- Ngôi nhà hình chữ nhật có thân nhà là khối gì?

- Ngôi nhà hình vuông có thân nhà là khối gì?

- Cho trẻ gọi tên khối vuông, khối chữ nhật.

***HĐ2: Bé thông minh***

- Tặng cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi. Hỏi trẻ: Trong rổ của các con có đồ chơi gì?

**\*Cô giới thiệu khối vuông.**

-Cô giơ khối vuông và hỏi trẻ, bạn nào biết đây là khối gì?

- Cô giới thiệu khối vuông, đọc là khối vuông.

- Cô cho cả lớp đọc, tổ nhóm cá nhân đọc (cô sửa sai)

- Ai có nhận xét gì về khối vuông? Khối vuông có đặc điểm gì?

- Khối vuông có mấy mặt? Các mặt của khối vuông có đặc điểm gì? ( Khối vuông có 8 cạnh, 6 mặt và các mặt của khối vuông đều là hình vuông bằng nhau, )

- Cô cho trẻ đếm số mặt và số cạnh của khối vuông.  
- Cho trẻ sờ và lăn khối vuông.

+ Chúng mình cùng sờ xung quanh đường bao xem khối vuông có đặc điểm gì?  
+ Các con hãy đặt khối vuông xuống nền và lăn. Khối vuông có lăn được không? Vì sao không lăn được?  
+ Vì sao các mặt của khối vuông đều đứng được?  
+ Các khối vuông có thể xếp chồng được lên nhau không nhỉ? Vì sao? (vì các mặt khối vuông là mặt phẳng)  
- Cho trẻ ngồi gàn nhau xếp chồng khối vuông lên nhau.  
- Cô khái quát: khối vuông có 8cajnh, 6 mặt đều là 6 hình vuông bằng nhau và khối vuông đứng được vì các mặt của khối vuông đều là mặt phẳng, và khối vuông không lăn được vì có các cạnh góc.  
**\* Nhận biết khối chữ nhật.**

- Cô làm xuất hiện khối chữ nhật:

+ Cô có gì đây? Bạn nào biết đây là khối gì không?

- Cô giới thiệu khối chữ nhật. Cô cho trẻ đọc khối chữ nhật bằng các hình thức khác nhau ( tổ, nhóm, cá nhân..)

- Cô cho trẻ tìm khối chữ nhật trong rổ.

+ Khối chữ nhật có đặc điểm gì?

- Khối chữ nhật có mấy mặt? Các mặt của khối chữ nhật có đặc điểm gì? (khối chữ nhật có 8 cạnh, 6 mặt, các mặt đối diện bằng nhau) Cô cho trẻ đếm số mặt, số cạnh của khối chữ nhật.

- Các mặt của khối chữ nhật là hình gì?  
- Cho trẻ sờ xung quanh khối chữ nhật.

+ Chúng mình cùng sờ xung quanh đường bao xem khối chữ nhật có đặc điểm gì?

+Vì sao các mặt của khối chữ nhậtt đều đứng được?  
+ Các khối chữ nhật có thể xếp chồng được lên nhau không nhỉ? Vì sao? (vì các mặt khối chữ nhật đều là mặt phẳng)  
- Cho trẻ ngồi gàn nhau xếp chồng khối chữ nhật lên nhau.  
- Cô khái quát: khối chữ có8 cạnh, 6 mặt đều là hình chữ nhật, 2 mặt đối diện của khối chữ nhật bằng nhau. Khối chữ nhật xếp chồng lên nhau được và không lăn được vì nó có các cạnh và góc

- Cô mở rộng cho trẻ về khối chữ nhật: cô giới thiệu với trẻ về khối chữ nhật có 2 mặt đối diện là hình vuông và 4 mặt còn lại là hình chữ nhật.

**\* Phân biệt khối vuông- khối chữ nhật.**

- Cho trẻ so sánh khối vuông và khối chữ nhật.

+Giống nhau : Tất cả các mặt bao 2 khối đều phẳng, cả 2 khối đều 8 cạnh, có 6 mặt

+ Khác nhau: - Khối vuông có 6 mặt là hình vuông bằng nhau. Và các cạnh bằng nhau

- Khối chữ nhật: có 2 mặt đối diện bằng nhau và các mặt hình chữ nhật bằng nhau.

***HĐ3: Trò chơi bé thích***

**\*TC1**: Tập tầm vông

-Cô giới thiệu tên TC, luật chơi, cách chơi

+Lần 1: Cô giơ khối trẻ đọc tên khối

+Lần 2: Trẻ giơ khối theo yêu cầu của cô

- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét, tuyên dương, khuyến khích trẻ

- **TC2:** Về đúng nhà:

- Cô cho trẻ tự chọn khối mà trẻ thích .Cô cho trẻ đi quanh lớp hát khi có hiệu lệnh của cô trẻ nhanh chân chạy về đúng ngôi nhà có dạng khối giống của mình.

**IV/Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………….…………………………….……………………………………………..

2. Thái độ, trạng thái, cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………….…………………………….……………………………………………..

………………………………………………………….…………………………….……………………………………………..

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 4 ngày 27 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Em yêu nhà em”** **ST: ĐoànThị Lam Luyến**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc bài thơ và đọc diễn cảm bài thơ kết hợp các cử chỉ, điệu bộ.

Trẻ đọc to, rõ ràng, mạch lạc ngắt nghỉ đúng ngữ điệu nhịp điệu. Rèn kĩ năng đọc lưu loát, không ngọng, khả năng tự tin trước đám đông

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải biết yêu quí, giữ gìn ngôi nhà của mình.

**II. Chuẩn bị**

- Máy vi tính có nội dung bài thơ. Sa bàn dối có nội dung bài thơ. Tranh ghép nội dung bài thơ

- Nhạc bài hát. Nhà của tôi, gia đình nhỏ, hạnh phúc to.

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1 : Nhà của tôi***

- Cô cùng trẻ hát bài "Nhà của tôi"

-Trò chuyện về bài hát: Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát đó nói về điều gì?

+Ngôi nhà là nơi ba mẹ và các con hàng ngày làm gì ở đó? (Là nơi sinh hoạt,ăn, ngủ, học tập,…)

- Cô liên hệ giới thiệu bài thơ " Em yêu nhà em" ST: ĐoànThị Lam Luyến.

***HĐ2 : Em yêu nhà em***

**-** Côđọc bài thơ diễn cảm lần 1 kết hợp ánh mắt ,nét mắt, cử chỉ, điệu bộ.

- Hỏi trẻ : Tên bài thơ , tên tác giả?

Giảng nội dung bài thơ: “Bài thơ Em yêu nhà em của tác giả Đoàn Thị Lam Luyến nói về một bạn nhỏ rất yêu ngôi nhà của mình. Ngôi nhà của bạn hàng ngày có đàn chim sẻ hót líu lo, có nàng gà mái đẻ trứng, có bà Chuối mật, ông Ngô Bắp, ao rau muống, cá cờ, đầm hoa sen. Ngôi nhà của bạn thật đẹp, và dù đi đâu bạn cũng thấy ngôi nhà của bạn là nơi tuyệt vời nhất”

- Cô đọc lần 2 kết hợp hình ảnh minh hoạ nội dung bài thơ.

- Giảng 1 số từ khó **“Líu lo”:** Có nghĩa là những âm thanh cao và trong liên tiếp đan xen vào nhau nghe rất vui.

- Cho trẻ đọc 3-4 lần (cô sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại về nội dung bài thơ:

+ Bài thơ cô vừa đọc cho các bạn nghe có nội dung nói về gì vậy?

+ Trong bài thơ ngôi nhà của bạn nhỏ được miêu tả đẹp như thế nào?

+ Các bạn có biết tại sao khi đi xa thì bạn nhỏ lại thấy nhớ nhà của mình không

+ Các bạn có yêu nhà của mình không? Vì sao?

+ Vậy các bạn sẽ làm gì để thể hiện tình cảm của mình đối với nhà của mình ?

🡪Cô khái quát lại và giáo dục trẻ phải biết yêu quý, giữ gìn và bảo vệ ngôi nhà của mình.Yêu mến ngôi nhà của mình thì các con phải thường xuyên quét dọn nhà cửa, giữ gìn vệ sinh ngôi nhà của mình, không vẽ bẩn ra nhà, để rác đúng nơi quy định, cất dọn đồ chơi gọn gàng...

- Cô cho trẻ đọc bài thơ thi đua theo nhiều hình thức khác nhau(tổ,nhóm,cá nhân),cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ.

- Lần 3: Cô đọc kết hợp với sa bàn rối dẹt

***HĐ3: Trò chơi “Nhanh tay nhanh mắt”***

- Cô chia lớp thành 3 đội, nhiệm vụ của mỗi đội là tìm những hình ảnh được nhắc đến trong bài thơ gắn lên bảng

- Sau thời gian là ½ bản nhạc cô kiểm tra kết quả, đội nào gắn đúng và nhanh nhất đội đó dành chiến thắng.

-Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần

- Cô khuyến khích động viên trẻ chơi. Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**Đánh giá trẻ trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………….……………….…………………

………………………………………………………………………………………………….……………….…………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………..………………

………………………………………………………………………………………………….……………….…………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………..……………

………………………………………………………………………………………………………………………..……………

***Thứ 4 ngày 29 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Cắt dán ngôi nhà (theo mẫu)**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết cắt dán một số hình khối (hình vuông, chữ nhật, tam giác,..) để tạo thành ngôi nhà. Biết cách sắp xếp và dán các hình tạo thành ngôi nhà hoàn chỉnh. Biết sắp xếp bố cục bức tranh.

- Rèn cho trẻ sự khéo léo.Rèn kỹ năng cầm kéo, kỹ năng cắt dán, phết hồ và phối hợp màu sắc.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh mẫu: cắt dán ngôi nhà

- Giấy màu, kéo, bàn ghế, keo, giấy A4, khăn lau tay

- Nhạc bài hát: Nhà của tôi

**III.Tiến hành**

***Hoạt động 1 : Bé vui ca hát***

- Cô cùng trẻ hát bài “Nhà của tôi”

- Trò chuyện về bài hát: C/m vừa hát bài hát gì? Bài hát nòi đến cái gì? Nhà của gia đình con ntn?

- Cô cho trẻ quan sát 1 số hình ảnh các kiểu nhà (vừa xem vừa trò chuyện)

- Cô dẫn dắt cho trẻ xem cắt dán ngôi nhà (mẫu) của cô

***Hoạt động 2 : Bé khéo tay***

- Cô có bức tranh gì đây? C/m có nhận xét gì về bức tranh của cô

- Ngôi nhà của cô là dạng nhà gì? Nó có mấy phần? Là những phần nào?

- Mái nhà có màu gì? Mái nhà được cắt bằng hình gì?

- Thân nhà có màu gì? Nó được cắt bởi hình gì? Phần thân nhà còn có gì?

- Cánh cửa dạng hình gì? Cửa đại như thế nào? Nó nằm ở vị trí nào? Cửa sổ có kích thước như thế nào với cửa đại? Cô khái quát lại: Ngôi nhà của cô là nhà mái ngói, nó có 2 phần: phần thân nhà và phần mái.Mái nhà được cô cắt bằng hình tam giác màu đỏ và phần thân nhà được cắt bằng hình vuông màu vàng, trên phần thân nhà có 1 cửa đại và 2 cửa sổ, cửa ra vào được

cắt bằng hình chữ nhật màu xanh, 2 cửa sổ được cắt bằng hình vuông.

- Cô cắt mẫu và phân tích: Đầu tiên con chọn tờ giấy màu vàng, cầm bằng tay trái, cầm kéo bằng tay phải sau đó cắt một hình vuông làm thân nhà rồi phết hồ vào mặt sau của tờ giấy màu vàng rồi dán vào giấy, tiếp đó các con lấy giấy màu đỏ cắt hình tam giác làm mái nhà rồi phết hồ vào mặt sau của tờ giấy màu đỏ hình tam giác dán lên trên thân nhà làm mái nhà.Sau đó các con lấy tờ giấy màu xanh cắt 1 hình chữ nhật nhỏ hơn phần thân nhà đề làm cửa đại và cắt 2 hình vuông nhỏ làm cửa sổ gắn 2 bên thân nhà. Các con chú ý phết hồ vừa phải vào mặt trái tờ giấy màu để dán

- Cô cho trẻ thực hiện: cô hướng dẫn, động viên khuyến khích trẻ

- Nhắc nhở trẻ ngôi đúng tư thế

***Hoạt động 3.Trưng bày sản phẩm***

 -Cho trẻ mang tranh treo trên giá.

 - Cô cho trẻ quan sát và nhận xét tranh của bạn, của mình.

 - Bạn nào có nhận xét gì về tranh của bạn? (Cô mời 1 vài trẻ lên nhận xét tranh )

 + Con thích bức tranh nào?

 + Vì sao con thích bức tranh này?

 - Cô nhận xét, tuyên dương

**IV.Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

3..Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5 ngày 30 tháng 11 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Ôn chữ cái e, ê**

**I. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ nhận biết và nắm được đặc điểm cấu tạo của nhóm chữ e, ê thông qua một số trò chơi. Phát âm chuẩm chữ e, ê trong từ và tiếng. Hiểu được luật chơi, cách chơi khi tham gia các trò chơi.

- Rèn kĩ năng phát âm, trả lời câu hỏi to rõ ràng mạch lạc. Rèn kĩ năng nghe, đọc cho trẻ, kĩ năng phản ứng với các hiệu lệnh , khả năng quan sát và chú ý cho trẻ.

- Trẻ hào hứng tham gia trò chơi một cách tích cực, đoàn kết chơi cùng bạn, có tinh thần đồng đội khi chơi. Có ý thức tổ chức khi tham gia trò chơi.

**II. Chuẩn bị.**

- Thẻ chữ e, ê. - Quân xúc xích có gắn thẻ chữ e, ê. 3 bài thơ chữ to “em yêu nhà em”, bút dạ

- 2 bảng, 1 số ảnh có chứa cụm từ e, ê: mẹ, em bé, chổi tre,…

- Nhạc bài hát: Gia đình nhỏ hạnh phúc to

**III. Cách tiến hành.**

***HĐ1 : Ôn chữ cái e, ê***

- Cô dẫn dắt cho trẻ chơi trò chơi “Tập tầm vông”

- Lần 1: Cô giơ thẻ chữ nào trẻ phát âm to rõ ràng chữ đó.

+Lần 2: Cô nói đặc điểm chữ cái, trẻ đoán tên chữ cái và phát âm

***HĐ2 : Trò chơi với chữ cái e, ê***

**\*Trò chơi 1: Quân xúc xắc ngộ nghĩnh**

- Cô tặng mỗi trẻ 2 thẻ chữ e, ê.Cô mời trẻ đứng lên theo đội hình chữ u, mời 1 trẻ lên tung quân xúc xắc, mặt trên quân xúc xắc xuất hiện chữ gì trẻ giơ thẻ chữ đó và phát âm chữ đó

- Cho trẻ nêu đặc điểm của từng chữ cái

- Cô khái quát lại đặc điểm của chữ cái đó.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

**\* Trò chơi 2 : Gạch chân chữ cái**

- Cách chơi : Cô chia trẻ thành 3 đội. Nhiệm vụ của mỗi đội gạch chân chữ cái e, ê có trong bài thơ “Em yêu nhà em”

- Luật chơi : Sau thời gian ½ bản nhạc cô kiểm tra kết quả, đội nào gạch được nhiều chữ đúng với yêu cầu của cô đội đó sẽ dành được 1 bông hoa điểm 10 (Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi)

**\* Trò chơi 3: Oẳn tù tì**

- Cho trẻ chơi trò chơi” Oẳn tù tì”. Cô giơ chữ cái nào trẻ đọc chữ cái đó

**\*Trò chơi 4: Ghép chữ cái e,ê bằng các nét chữ rời**

- Cô tặng cho mỗi bạn 1 rổ đồ chơi có các nét chữ rời e,ê

- Cô yêu cầu trẻ ghép chữ nào trẻ sẽ ghép chữ đó. Cô kiểm tra sau khi trẻ thực hiện

***HĐ3 : Nhanh tay nhanh mắt***

- Cô chia lớp làm 2 đội: Cô đã chuẩn bị mỗi đội 2 bảng , mỗi bảng được chia làm 2 phần có gắn chữ cái e và ê. Nhiệm vụ của mỗi đội như sau: Lần lượt từng bạn đi lên chọn 1 hình ảnh có cụm từ chứa chữ e hoặc ê. Hình ảnh có cụm từ chứa chữ thì gắn vào phần bảng có chữ e, cụm có chứa chữ ê thì gắn vào phần bảng có chứa chữ ê

- Luật chơi: Sau thời gian 2 phút cô kiểm tra kết quả, đội nào gắn được nhiều và đúng với yêu cầu đội đó sẽ dành chiến thắng

- Cô bao quát, động viên khuyến khích trẻ chơi

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

...........................................................................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 01 tháng 12 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Đề tài : Ném trúng đích nằm ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40 cm bằng 2 tay**

**Trò chơi: Chuyền bóng bằng chân**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, biết ném trúng đích nằm ngang bằng hai tay và thực hiện đúng kỹ thuật đúng tư thế. Trẻ biết phối hợp chân tay nhịp nhàng.

- Rèn cho trẻ kỹ năng ném trúng đích nằm ngang bằng hai tay. Phát triển cơ tay vai cho trẻ, rèn cho trẻ sự định hướng trong không gian và khéo léo khi tham gia trò chơi.

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, giáo dục chăm tập thể dục và ăn uống đủ chất để có sức khỏe tốt.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng. Hai đích nằm ngang. Túi cát

- 2 rổ, 40 quả bóng

- Nhạc bài hát “Gia đình nhỏ hạnh phúc to”, “Cả nhà thương nhau”

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Bố ơi mình đi đâu thế?***

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về những chuyến đi chơi, đi du lịch của gia đình.

- Cô cho trẻ đi kết hợp đi các kiểu: đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót,…về đội hình vòng tròn trên nền nhạc bài hát “Bố ơi mình đi đâu thế”

***HĐ2: Bé chơi cùng gia đình.***

**\*Cho trẻ tập bài tập PTC**

**Lần 1: Tập kết hợp nhịp đếm 2l x 8n**

+ Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra trước, sang ngang

+ Lưng, bụng: Nghiêng người sang 2 bên

+ Chân: Hai tay chống hông từng chân đưa ra phía trước

+ Bật: Bật chụm tách chân

**Lần 2:** Tập kết hợp với bài hát: “Nhà mình rất vui”.

- ĐTNM: ĐT tay: 2 lần x 8 nhịp.

**\*Vận động cơ bản:** **“Ném trúng đích nằm ngang bằng 2 tay”**

- Cô cho trẻ trải nghiệm vận động

- Cô giới thống nhất vận động “Ném trúng đích nằm ngang bằng hai tay”

- Cô thực hiện mẫu lần 1

- Cô thực hiện lần 2+ phân tích vận động.

+ *TTCB*: Đứng trước vạch chuẩn, đứng chân trước chân sau, hai tay cầm túi cát cùng phía với chân sau, khi có hiệu lệnh ném, hai tay cầm túi cát đưa cao ngang tầm mắt, nhằm đích và ném vào đích sau đó nhặt túi cát vào rổ và đi về phía cuối hàng.

- Lần lượt cô mời 2 trẻ lên thực hiện (cô bao quát sửa sai)

- Cho trẻ thi đua theo nhiều hình thức tổ-nhóm-cá nhân (Cô bao quát sửa sai cho trẻ)

- ĐT: Tên VĐCB?

**\*Trò chơi: Chuyền bóng bằng chân**

- Cô giới thiệu tên TC “Chuyền bóng bằng chân”

- Cách chơi: Lần lượt bạn đầu hàng sẽ lên lấy 1 quả bóng bay kẹp vào chân bật liên tục đến vạch kẻ và đem về giỏ của đội mình, trong thời gian 1 bản nhạc đội nào có số bóng bay nhiều nhất là đội đó chiến thắng

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được lấy 1 quả bóng bay trong 1 lần chơi, trên đường bật quả bóng nào rơi ra hoặc bị vỡ sẽ không được tính.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần, cô động viên khuyến khích trẻ

- Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả. Cô nhận xét tuyên dương trẻ

***HĐ3: Gia đình hạnh phúc***

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng và hát bài “Gia đình nhỏ hạnh phúc to”

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

1. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

...........................................................................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................................................................

1. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 02 tháng 12 năm 2023**

**Ôn luyện: Nhận biết phân biệt khối vuông khối chữ nhật**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết, phân biệt được khối vuông, khối chữ nhật. Biết được đặc điểm nổi bật của 2 khối này. Biết và nhận đúng một số đồ vật có dạng khối vuông, khối chữ nhật trong lớp học và cuộc sống.

- Rèn cho trẻ kỹ năng biết quan sát, so sánh và ghi nhớ có chủ định.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý người thân trong gia đình

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 khối vuông, 1 khối chữ nhật. Khối vuông, khối chữ nhật của cô có kích thước to hơn của trẻ.

- 2 ngôi nhà có dạng khối vuông, khối chữ nhật

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Ngôi nhà của bé.***

- Cô cho trẻ chơi quan sát 2 mô hình ngôi nhà (ngôi nhà hình vuông và ngôi nhà hình chữ nhật)

- Ngôi nhà hình chữ nhật có thân nhà là khối gì?

- Ngôi nhà hình vuông có thân nhà là khối gì?

- Cho trẻ gọi tên khối vuông, khối chữ nhật.

***HĐ2: Bé thông minh***

**\*Cô giới thiệu khối vuông.**

-Cô giơ khối vuông và hỏi trẻ, bạn nào biết đây là khối gì?

- Cô giới thiệu khối vuông, đọc là khối vuông.

- Cô cho cả lớp đọc, tổ nhóm cá nhân đọc (cô sửa sai)

- Ai có nhận xét gì về khối vuông? Khối vuông có đặc điểm gì?

- Khối vuông có mấy mặt? Các mặt của khối vuông có đặc điểm gì? ( Khối vuông có 8 cạnh, 6 mặt và các mặt của khối vuông đều là hình vuông bằng nhau, )

- Cô cho trẻ đếm số mặt và số cạnh của khối vuông.  
9+ Chúng mình cùng sờ xung quanh đường bao xem khối vuông có đặc điểm gì?  
+ Vì sao các mặt của khối vuông đều đứng được?  
+ Các khối vuông có thể xếp chồng được lên nhau không nhỉ? Vì sao? (vì các mặt khối vuông là mặt phẳng)  
- Cho trẻ ngồi gàn nhau xếp chồng khối vuông lên nhau.  
- Cô khái quát: khối vuông có 8cajnh, 6 mặt đều là 6 hình vuông bằng nhau và khối vuông đứng được vì các mặt của khối vuông đều là mặt phẳng, và khối vuông không lăn được vì có các cạnh góc.  
**\* Nhận biết khối chữ nhật.**

+ Cô có gì đây? Bạn nào biết đây là khối gì không?

- Cô giới thiệu khối chữ nhật. Cô cho trẻ đọc khối chữ nhật bằng các hình thức khác nhau ( tổ, nhóm, cá nhân..)

- Cô cho trẻ tìm khối chữ nhật trong rổ.

+ Khối chữ nhật có đặc điểm gì?

- Khối chữ nhật có mấy mặt? Các mặt của khối chữ nhật có đặc điểm gì? (khối chữ nhật có 8 cạnh, 6 mặt, các mặt đối diện bằng nhau) Cô cho trẻ đếm số mặt, số cạnh của khối chữ nhật.

- Các mặt của khối chữ nhật là hình gì?  
- Cho trẻ sờ xung quanh khối chữ nhật.

+Vì sao các mặt của khối chữ nhật đều đứng được?  
+ Các khối chữ nhật có thể xếp chồng được lên nhau không nhỉ? Vì sao? (vì các mặt khối chữ nhật đều là mặt phẳng)  
- Cho trẻ ngồi gàn nhau xếp chồng khối chữ nhật lên nhau.  
- Cô khái quát: khối chữ có 8 cạnh, 6 mặt đều là hình chữ nhật, 2 mặt đối diện của khối chữ nhật bằng nhau. Khối chữ nhật xếp chồng lên nhau được và không lăn được vì nó có các cạnh và góc

**\* Phân biệt khối vuông- khối chữ nhật.**

- Cho trẻ so sánh khối vuông và khối chữ nhật.

+Giống nhau : Tất cả các mặt bao 2 khối đều phẳng, cả 2 khối đều 8 cạnh, có 6 mặt

+ Khác nhau: - Khối vuông có 6 mặt là hình vuông bằng nhau. Và các cạnh bằng nhau

- Khối chữ nhật: có 2 mặt đối diện bằng nhau và các mặt hình chữ nhật bằng nhau.

***HĐ3: Trò chơi bé thích***

**\*TC1: Oẳn tù tì**

- Cô giới thiệu tên TC, luật chơi, cách chơi

+Lần 1: Cô giơ khối trẻ đọc tên khối

+Lần 2: Trẻ giơ khối theo yêu cầu của cô

- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét, tuyên dương, khuyến khích trẻ

- **TC2:** Về đúng nhà:

- Cô cho trẻ tự chọn khối mà trẻ thích .Cô cho trẻ đi quanh lớp hát khi có hiệu lệnh của cô trẻ nhanh chân chạy về đúng ngôi nhà có dạng khối giống của mình.

**IV/Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………….…………………………….……………………………………………..

2. Thái độ, trạng thái, cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………….…………………………….……………………………………………..

………………………………………………………….…………………………….……………………………………………..

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………